

Số: 958/2025/BC- SeABank

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á**
- Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, P. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 024.39448688 Fax: 024.39448689 Email: contact@seabank.com.vn
- Vốn điều lệ: 28.450.000.000.000 (Hai mươi tám nghìn bốn trăm năm mươi tỷ) đồng
- Mã chứng khoán: SSB
- Mô hình quản trị công ty: (i) Đại hội đồng cổ đông, (ii) Hội đồng quản trị, (iii) Ban Kiểm soát, (iv) và Tổng Giám đốc/Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông trong 06 tháng năm 2025

SeABank đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCD”) thường niên năm 2025 vào tháng 04/2025. Chi tiết các Nghị quyết đã được ĐHĐCD thông qua như sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại Phòng Hội nghị - Câu lạc bộ Sân golf Ruby Tree – BRG Ruby Tree Golf Resort - phường Ngọc Xuyên, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Việt Nam, Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (“ĐHĐCD” hoặc “Đại hội”). Đại hội đã thông qua các nghị quyết sau đây:			
1.	Nghị quyết số 1	25/04/2025	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) về kết quả hoạt động của HĐQT, hoạt động của từng thành viên HĐQT trong năm 2024, và báo cáo của thành viên độc lập HĐQT về kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024; kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2025.
2.	Nghị quyết số 2	25/04/2025	Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) về kết quả hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong năm 2024; báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và từng thành viên BKS trong năm 2024; và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2025.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																																					
3.	Nghị quyết số 3	25/04/2025	Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ngân hàng. HĐQT (hoặc Người được HĐQT phân cấp thẩm quyền, nếu HĐQT xét thấy cần thiết) được quyết định/phê duyệt việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kinh doanh và/hoặc ngân sách của SeABank năm 2025, phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng.																																					
4.	Nghị quyết số 4	25/04/2025	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2024 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.																																					
5.	Nghị quyết số 5	25/04/2025	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau: Đơn vị: Triệu đồng<table><tr><th rowspan="2">STT</th><th rowspan="2">Nội dung</th><th rowspan="2">Số liệu hợp nhất</th><th colspan="2">Riêng SeABank</th></tr><tr><th>Số tiền</th><th>Tỷ lệ/ LNST</th></tr><tr><td>1</td><td>Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024</td><td>6.039.399</td><td>5.909.471</td><td></td></tr><tr><td>2</td><td>Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024</td><td>1.223.373</td><td>1.181.961</td><td></td></tr><tr><td>3</td><td>Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2024</td><td>4.816.026</td><td>4.727.510</td><td></td></tr><tr><td>4</td><td>Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ</td><td>475.466</td><td>472.751</td><td>10,00%</td></tr><tr><td>5</td><td>Trích lập quỹ dự phòng tài chính</td><td>475.466</td><td>472.751</td><td>10,00%</td></tr><tr><td>6</td><td>Sử dụng lợi nhuận bù đắp các khoản chi không được trừ</td><td>4.800</td><td>4.800</td><td>0,10%</td></tr></table>	STT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank		Số tiền	Tỷ lệ/ LNST	1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024	6.039.399	5.909.471		2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	1.223.373	1.181.961		3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2024	4.816.026	4.727.510		4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	475.466	472.751	10,00%	5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	475.466	472.751	10,00%	6	Sử dụng lợi nhuận bù đắp các khoản chi không được trừ	4.800	4.800	0,10%
STT	Nội dung	Số liệu hợp nhất	Riêng SeABank																																					
			Số tiền	Tỷ lệ/ LNST																																				
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2024	6.039.399	5.909.471																																					
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024	1.223.373	1.181.961																																					
3	Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối quỹ năm 2024	4.816.026	4.727.510																																					
4	Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	475.466	472.751	10,00%																																				
5	Trích lập quỹ dự phòng tài chính	475.466	472.751	10,00%																																				
6	Sử dụng lợi nhuận bù đắp các khoản chi không được trừ	4.800	4.800	0,10%																																				

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																
			7	Trích quỹ khen thưởng	215.000	215.000	4,55%												
			8	Trích quỹ phúc lợi	20.000	20.000	0,42%												
			9	Lợi nhuận còn lại sau khi nộp thuế và trích lập các quỹ năm 2024	3.625.294	3.542.208													
			10	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2024	3.743.617														
			Phần lợi nhuận chưa phân phối lũy kế còn lại sau khi trích lập các quỹ năm 2024 sẽ được giữ lại, không chia cổ tức trong năm 2025 nhằm tăng cường năng lực tài chính, bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Ngân hàng.																
6.	Nghị quyết số 6	25/04/2025	6.1. Thông qua Báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, tiền lương, thưởng, phúc lợi khác của Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác năm 2024; 6.2. Thông qua Kế hoạch chi trả thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2025 như sau: <table><tr><th>TT</th><th>Nội dung</th><th>Tổng Ngân sách năm 2025</th></tr><tr><td>1</td><td>Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT</td><td>80 tỷ đồng</td></tr><tr><td>2</td><td>Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của BKS</td><td>40 tỷ đồng</td></tr><tr><td></td><td>Tổng cộng</td><td>120 tỷ đồng</td></tr></table> HĐQT tiếp tục rà soát quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank, và quyết định việc sửa đổi, bổ sung, thay thế các quy định này để đảm bảo phù hợp với kế hoạch ngân sách của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua, quy định khác có liên quan của					TT	Nội dung	Tổng Ngân sách năm 2025	1	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT	80 tỷ đồng	2	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của BKS	40 tỷ đồng		Tổng cộng	120 tỷ đồng
TT	Nội dung	Tổng Ngân sách năm 2025																	
1	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của HĐQT	80 tỷ đồng																	
2	Thù lao, thưởng và chi phí hoạt động của BKS	40 tỷ đồng																	
	Tổng cộng	120 tỷ đồng																	

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			SeABank, pháp luật trong từng thời kỳ và tình hình thực tế phát sinh.
7.	Nghị quyết số 7	25/04/2025	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị kiểm toán năm 2025 của SeABank (sau đây được gọi là “Đơn vị kiểm toán độc lập”) thực hiện kiểm toán hoặc các dịch vụ có liên quan khác trong phạm vi kiểm toán đã được BKS đề xuất và ngoài phạm vi kiểm toán phát sinh trong năm 2025 theo yêu cầu thực tế (nếu có). Hội đồng Quản trị quyết định/phê duyệt, chỉ đạo tổ chức triển khai việc ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận với Đơn vị kiểm toán độc lập, và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
8.	Nghị quyết số 8	25/04/2025	Thông qua việc tiếp tục lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập đã thực hiện kiểm toán năm 2025 cho SeABank để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác cho năm 2026 trong phạm vi kiểm toán và/hoặc ngoài phạm vi kiểm toán đã được BKS đề xuất phát sinh trong năm 2026 theo yêu cầu thực tế (nếu có) (sau đây được gọi là Phương án 1). Trường hợp Phương án 1 không thực hiện được, ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn 1 trong 3 đơn vị sau để thực hiện kiểm toán và/hoặc các dịch vụ có liên quan khác cho Ngân hàng trong năm 2026: a) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. b) Công ty TNHH PwC (Việt Nam). c) Công ty TNHH KPMG. Hội đồng Quản trị quyết định/phê duyệt, chỉ đạo tổ chức triển khai việc ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận với Đơn vị kiểm toán độc lập, và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
9.	Nghị quyết số 9	25/04/2025	9.1. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ từ 28.450.000.000.000 đồng lên tối đa 28.650.000.000.000 đồng từ việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động của SeABank năm 2025 (sau đây được gọi là “Phương án phát hành ESOP năm 2025”). Chi tiết Phương án phát hành ESOP 2025 đính kèm. 9.2. Để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2025, Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể; (ii) quyết định thời điểm phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2025; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án phát hành ESOP năm 2025 theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.
10.	Nghị quyết số 10	25/04/2025	Thông qua chủ trương chào bán/phát hành tối đa 20% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chào bán/ phát hành cho đối tác chiến lược và/hoặc nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thông qua việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ và/hoặc phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ.
11.	Nghị quyết số 11	25/04/2025	11.1. Thông qua việc mua cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN (sau đây được gọi là “ASEAN SC”), mã số doanh nghiệp 0102126675, để ASEAN SC trở thành Công ty con của SeABank. Thông tin cụ thể về doanh nghiệp được SeABank mua cổ phần như sau: a. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN b. Tên đầy đủ bằng tiếng nước ngoài: Asean Securities Corporation c. Tên viết tắt: Asean Securities d. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4, 5, 6 và 7 số 3 Đặng Thái Thân, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam e. Vốn điều lệ hiện tại: 1.500.000.000.000 đồng (Một nghìn năm trăm tỷ đồng) f. Lĩnh vực hoạt động: Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán; Môi giới Chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán và các hoạt động kinh doanh khác. g. Ngày cấp phép thành lập và hoạt động: Ngày 22/12/2006. h. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của SeABank tại ASEAN SC dự kiến: Tối đa 100% Vốn điều lệ của ASEAN SC tại thời điểm triển khai, thực hiện

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			giao dịch mua cổ phần. Hội đồng Quản trị quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần cụ thể của SeABank tại ASEAN SC để đảm bảo ASEAN SC trở thành Công ty con của SeABank. i. Thời gian thực hiện việc mua cổ phần dự kiến: Trong năm 2025 và/hoặc phù hợp với chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, quy định của pháp luật và tình hình thực tế. 11.2. Thông qua Đề án của SeABank về việc mua cổ phần của ASEAN SC. Chi tiết nội dung Đề án của SeABank đính kèm Nghị quyết này. 11.3. Hội đồng Quản trị được quyết định/phê duyệt, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành tất cả các bước cần thiết, ký các văn kiện và tài liệu khác, cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết và/hoặc giải quyết các công việc phát sinh liên quan đến việc SeABank góp vốn/ mua cổ phần của ASEAN SC, bao gồm nhưng không hạn chế các công việc sau: a. Quyết định/ Phê duyệt nội dung, ký Đề án của SeABank về việc góp vốn/ mua cổ phần của Asean Securities; quyết định/phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Đề án của SeABank khi xét cần thiết theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thực tế phát sinh; b. Quyết định thời điểm thực hiện giao dịch góp vốn/ mua cổ phần, giá mua, khối lượng mua, phương thức thực hiện và đối tác thực hiện giao dịch; c. Quyết định/Phê duyệt, thương lượng/đàm phán/thỏa thuận toàn bộ nội dung, ký kết Hợp đồng/Thỏa thuận góp vốn/ mua cổ phần và toàn bộ các tài liệu, hồ sơ, văn bản, giấy tờ khác có liên quan phát sinh từ Hợp đồng/Thỏa thuận này (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) để hoàn tất việc góp vốn/ mua cổ phần theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và/hoặc thỏa thuận của SeABank và (các) Bên chuyển nhượng; d. Quyết định/Phê duyệt các khoản chi phí, phí, lệ phí, thuế có liên quan đến việc SeABank mua cổ phần của ASEAN SC; e. Quyết định/Phê duyệt và ký các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết) theo quy định của Pháp luật để thực hiện các thủ tục xin chấp thuận

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			việc góp vốn/ mua cổ phần của SeABank tại NHNN và các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật (nếu có); f. Quyết định/Phê duyệt hình thức pháp lý/Tổ chức lại của ASEAN SC khi thực hiện việc góp vốn/ mua cổ phần của ASEAN SC; g. Quyết định/Phê duyệt và ký các tài liệu, hồ sơ có liên quan (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế khi cần thiết); thực hiện việc trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Cơ quan đăng ký kinh doanh và/hoặc các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận việc thay đổi hình thức pháp lý/Tổ chức lại doanh nghiệp, thay đổi đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; h. Quyết định/Phê duyệt việc thuê Đơn vị tư vấn; quyết định, ký kết hợp đồng, tài liệu và thực hiện các công việc khác có liên quan với Đơn vị tư vấn liên quan đến việc SeABank góp vốn/mua cổ phần của ASEAN SC theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank (nếu xét thấy cần thiết); i. Quyết định/Phê duyệt và/hoặc ký các tài liệu, hồ sơ, triển khai thực hiện hoạt động của ASEAN SC và các công việc khác có liên quan đến việc SeABank góp vốn/mua cổ phần của ASEAN SC theo quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SeABank....
12.	Nghị quyết số 12	25/04/2025	12.1 Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo Tài liệu đính kèm (sau đây được gọi là “Phương án khắc phục”). 12.2 Hội đồng Quản trị được quyết định/ phê duyệt việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Phương án khắc phục và ký tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề liên quan đến việc quyết định, xây dựng, ban hành Phương án khắc phục của Ngân hàng theo quy định/ yêu cầu của NHNN, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ.
13.	Nghị quyết số 13	25/04/2025	Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028: 08 thành viên.
14.	Nghị quyết số 14	25/04/2025	Thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028.
15.	Nghị quyết số 15	25/04/2025	Thông qua Thẻ lệ bầu cử bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung										
16.	Nghị quyết số 16	25/04/2025	Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 của SeABank như sau: <table><tr><th>STT</th><th>Họ và tên</th><th>Tổng số phiếu bầu đạt được</th><th>Tỷ lệ</th><th>Kết quả</th></tr><tr><td>1.</td><td>Matthew Sander Hosford</td><td>2.767.430.387</td><td>100 %</td><td>Trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028</td></tr></table>	STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ	Kết quả	1.	Matthew Sander Hosford	2.767.430.387	100 %	Trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028
STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ	Kết quả									
1.	Matthew Sander Hosford	2.767.430.387	100 %	Trúng cử thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028									
17.	Nghị quyết số 17	25/04/2025	17.1 Thông qua kết quả Phương án cơ cấu lại giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng trong năm 2024. 17.2 HĐQT thông qua kết quả thực hiện của cả giai đoạn 2021-2025 và xây dựng nội dung của Phương án giai đoạn tiếp theo (theo yêu cầu của NHNN, nếu có) để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. HĐQT được quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề tại mục này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ.										
18.	Nghị quyết số 18	25/04/2025	18.1 ĐHĐCĐ thông qua các hợp đồng, giao dịch với Người có liên quan theo Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 của Báo cáo Hội đồng Quản trị và/hoặc đã thực hiện/ triển khai trong thực tế và/hoặc đã được ghi nhận trong các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của SeABank trong năm 2024. 18.2 ĐHĐCĐ thông qua chủ trương các hợp đồng, giao dịch giữa SeABank với các đối tượng theo quy định tại điểm r khoản 3 Điều 67 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và Khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp 2020, bao gồm nhưng không giới hạn: a) các hợp đồng, giao dịch nhận tiền gửi có giá trị từ 20% vốn điều lệ trở lên của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất; b) các hợp đồng, giao dịch cấp tín dụng, hoặc các hợp đồng, giao dịch khác (trừ các trường hợp pháp luật cấm/hạn chế) có giá trị tối đa từ 20% vốn điều lệ trở lên của SeABank ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.										

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			18.3 Hội đồng Quản trị được quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các hợp đồng/ giao dịch tại khoản 18.1 và 18.2 Nghị quyết này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
19.	Nghị quyết số 19	25/04/2025	19.1 Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương và nguyên tắc thực hiện các nội dung/vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội, bao gồm nhưng không giới hạn: a) việc đầu tư, mua, bán tài sản của SeABank; b) việc góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác; c) đầu tư tài chính khác; d) việc sửa đổi, bổ sung, ban hành và thay thế Quy chế tài chính của SeABank theo quy định của pháp luật có liên quan; 19.2 Hội đồng Quản trị được quyền chủ động quyết định/ phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/ vấn đề tại Khoản 19.1 Nghị quyết này, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách & Kế hoạch Kinh doanh năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

II. Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Ngày bắt đầu/ thôi thành viên HĐQT	Kinh nghiệm/Chuyên môn
1.	Ông Lê Văn Tần	1970	Nam	Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành	11/4/2018	- Thạc sỹ quản trị kinh doanh - Trường Đại học Nam Columbia (Hoa Kỳ). - 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị và ngân hàng, hơn 30 năm kinh nghiệm bán lẻ.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Ngày bắt đầu/ thôi thành viên HĐQT	Kinh nghiệm/Chuyên môn
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	1955	Nữ	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT, thành viên không điều hành	11/4/2018	- Cử nhân kinh tế - Đại học Kinh tế Quốc dân. - Hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp và quản trị ngân hàng.
3.	Bà Lê Thu Thủy	1983	Nữ	Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành	11/4/2018	- Cử nhân Tài chính, Ngân hàng - Quản trị kinh doanh - Đại học George Mason (Virginia, Hoa Kỳ). - Gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp và ngân hàng.
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	1973	Nữ	Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên không điều hành	11/4/2018	- Cử nhân Luật – Đại học Luật Hà Nội, Cử nhân Ngoại ngữ. - 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng.
5.	Ông Mathew Nevil Welch	1963	Nam	Thành viên HĐQT, thành viên không điều hành	21/4/2022	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Trường Đại học Kinh doanh Harvard (Hoa Kỳ). - Hơn 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực ngân hàng và tài chính quốc tế, hơn 10 năm kinh nghiệm quản trị ngân hàng.
6.	Ông Fergus Macdonald Clark	1976	Nam	Thành viên độc lập HĐQT, thành viên không điều hành	26/4/2023	- Cử nhân kinh doanh chuyên ngành Tín dụng và Cử nhân Luật - Đại học Công nghệ Sydney (Australia). - Thạc sĩ Tài chính chính sách kinh tế - Đại học Luân Đôn (Vương Quốc Anh). - 27 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, chuyên sâu về QTRR, luật và tham gia cố vấn, chuyên gia cao cấp của các dự án tại nhiều tổ chức Việt Nam và Quốc tế, trong đó có trên 5 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ về tài chính - ngân hàng.

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Ngày bắt đầu/ thôi thành viên HĐQT	Kinh nghiệm/Chuyên môn
7.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	1965	Nữ	Thành viên HĐQT, thành viên không điều hành	17/4/2024	- Thạc sỹ kinh tế – Học viện Ngân hàng - Gần 40 năm làm việc trực tiếp trong ngành tài chính - ngân hàng tại các tổ chức như Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á và đảm nhiệm một số chức vụ quan trọng như: Trưởng phòng Khách hàng đặc biệt, Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Khách hàng đặc biệt của Ngân hàng TMCP Ngoại thương. Bà Thủy giữ chức vụ PTGD SeABank từ năm 2015-2024 và phụ trách công tác phát triển KHUT của Ngân hàng.
8.	Ông Matthew Sander Hosford	1958	Nam	Thành viên độc lập HĐQT, thành viên không điều hành	25/4/2025	- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh – Trường Kinh doanh Harvard; Cử nhân khoa học – Trường Đại học Brigham Young. - Ông Matthew Sander Hosford có hơn 35 năm làm việc trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng. Ông từng làm việc tại Ngân hàng Santander, Hồng Kông (từ tháng 10/2007 đến tháng 10/2017) và giữ chức vụ Tổng Giám đốc; từ tháng 10/2017 đến nay, Ông Matthew Sander Hosford đảm nhiệm chuyên gia cao cấp ngân hàng tại Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC) – một thành viên của Ngân hàng Thế giới (World Bank).

2. Các cuộc họp/xin ý kiến HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1.	Ông Lê Văn Tân	51	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	50	100%	Bà Nguyễn Thị Nga không tham gia biểu quyết khi là người có liên quan đến giao dịch được thông qua
3.	Bà Lê Thu Thủy	51	100%	
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	51	100%	
5.	Ông Mathew Nevil Welch	51	100%	
6.	Ông Fergus Macdonald Clark	51	100%	
7.	Bà Trần Thị Thanh Thủy	51	100%	
8.	Ông Matthew Sander Hosford	19	100%	Ông Matthew Sander Hosford được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 bầu giữ chức vụ thành viên độc lập HĐQT từ ngày 25/4/2025

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

a. Hoạt động giám sát thực thi chiến lược được HĐQT thực hiện thông qua các công tác sau:

Nội dung giám sát	Cách thực hiện	Tần suất / Công cụ
Chiến lược và kế hoạch	Xem xét, phê duyệt và giám sát triển khai	- Giao Kế hoạch Ngân sách, Kế hoạch Kinh doanh năm, 06 tháng. - Họp HĐQT hàng quý. - Báo cáo kết quả hoạt động theo từng lĩnh vực định kỳ hàng tuần, tháng, quý, năm.
Kết quả tài chính	So sánh thực tế với kế hoạch kinh doanh	Báo cáo tài chính tháng/quý/năm.
Quản trị rủi ro	Giám sát các chỉ số an toàn vốn, tín dụng, thanh khoản...	Ủy ban Quản trị Rủi ro giám sát thông qua các phiên họp định kỳ 06 tháng/ lần, phiên lấy ý kiến của UBQLRR và công tác báo cáo định kỳ của Ban TGD đối với UBQLRR.
Tuân thủ pháp luật	- Xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để đảm bảo Ban TGD tuân thủ quy định NHNN, pháp luật, quy chế nội bộ. - Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin và cơ chế trao đổi thông tin xuyên suốt, nhất quán, đảm bảo mọi	- Kiểm toán nội bộ định kỳ theo năm, theo chuyên đề. - Kiểm toán độc lập định kỳ hàng năm. - Khối QTRR, Pháp chế & Tuân thủ: QTRR và Tuân thủ thực hiện giám sát định kỳ

Nội dung giám sát	Cách thực hiện	Tần suất / Công cụ
	cá nhân ở tất cả các cấp, các bộ phận có liên quan được thông báo, phổ biến, tuyên truyền về định hướng, chiến lược phát triển Ngân hàng để hiểu rõ, nhận thức thống nhất, đầy đủ về chính sách, quy trình, mục tiêu kinh doanh, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.	hàng ngày, tuần, tháng, năm và có báo cáo kết quả giám sát theo quy định, tùy lĩnh vực.
Nhân sự cấp cao	Đánh giá hiệu quả làm việc của Ban Tổng Giám đốc và bổ nhiệm, miễn nhiệm	- Đánh giá hiệu quả công việc định kỳ 06 tháng và năm hoặc khi cần thiết. - Báo cáo nhân sự định kỳ. - Ủy ban Nhân sự họp định kỳ 02 lần/năm và các phiên lấy ý kiến các nội dung có liên quan.
Truyền thông & công bố thông tin	Đảm bảo Ban điều hành công bố thông tin đầy đủ, kịp thời	Kiểm tra báo cáo Quản lý Nhà đầu tư, truyền thông nội bộ

b. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm soát nội bộ:

Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc (Giám đốc) trong việc:

- Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm soát, vận hành và duy trì hệ thống thông tin quản lý và cơ chế trao đổi thông tin trên toàn hệ thống đảm bảo thông suốt, nhất quán.
- Duy trì văn hóa kiểm soát và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong ngân hàng: SeABank đã ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp (đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng) và xây dựng văn hóa kiểm soát chủ động, trách nhiệm và hiệu quả do Khối Pháp chế & Tuân thủ là đơn vị đầu mối xây dựng chiến lược, kế hoạch hành động và giám sát triển khai.
- Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về kiểm soát nội bộ theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (nếu có).
- Xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp (nếu có).

c. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao trong quản lý rủi ro Ngân hàng

Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc trên cơ sở đề xuất, tham mưu của Ủy ban quản lý rủi ro trong việc:

- Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro: trong 06 tháng đầu năm 2025, trên cơ sở tham mưu của UBQLRR, HĐQT đã ban hành các chính sách quản lý rủi ro sau:
 - Báo cáo Quản lý rủi ro 2024;
 - Quy định đánh giá và quản lý tỷ lệ an toàn vốn theo Basel II;
 - Quy định phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý rủi ro đối với khoản nợ của khách hàng tại SeABank gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của bão số 3 năm 2024;
 - Danh sách rủi ro trọng yếu năm 2025;
 - Kế hoạch vốn và phân bổ vốn 2025.

- Đánh giá mức độ phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành, qua đó xem xét và đưa ra khuyến nghị về việc điều chỉnh quy trình, chính sách, định hướng chiến lược hoặc phương án xử lý rủi ro nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý rủi ro toàn ngân hàng;
- Quản lý rủi ro môi trường xã hội và phát triển bền vững trong hoạt động tín dụng, đầu tư; thực hiện đánh giá hệ thống quản lý rủi ro môi trường xã hội;
- Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (nếu có).

d. Hoạt động giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá nội bộ về mức đủ vốn của HĐQT

Hội đồng quản trị giám sát Tổng giám đốc (Giám đốc) trong việc:

- Tổ chức thực hiện đánh giá nội bộ về mức đủ vốn;
- Xây dựng, đánh giá các văn bản, chính sách đánh giá mức độ đủ vốn; báo cáo định kỳ về tỷ lệ an toàn vốn và giám sát mức độ đủ vốn;
- Lập kế hoạch vốn và phân bổ vốn mục tiêu theo tổng tài sản tính theo các rủi ro trọng yếu;
- Thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của Ngân hàng nhà nước;
- Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế của đánh giá nội bộ về mức đủ vốn theo yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác (nếu có).

e. Hoạt động giám sát khác của HĐQT đối với Ban TGD:

- Ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho các thành viên Ban Tổng Giám đốc, phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu quản trị và điều hành của Ngân hàng phù hợp với năng lực, trình độ, chuyên môn và kinh nghiệm, thể mạnh của từng cá nhân nhằm phát huy tốt nhất khả năng của các cá nhân đó.
- Hoạt động giám sát của HĐQT SeABank còn được thể hiện qua việc ban hành các Quyết định/ Nghị quyết (chi tiết tại mục 5 của Phần này) và giám sát gián tiếp qua các Ủy ban/ Hội đồng giúp việc như Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Công nghệ (chi tiết như mục 4 của phần này) cũng như các cơ chế giám sát từ xa qua các hệ thống phòng thủ của Ngân hàng.
- Xây dựng cơ chế trao đổi thông tin đảm bảo mọi cá nhân ở tất cả các cấp, các bộ phận có liên quan được thông báo, phổ biến, tuyên truyền về hệ thống kiểm soát nội bộ để hiểu rõ, nhận thức thống nhất, đầy đủ về chính sách, quy trình, mục tiêu kinh doanh, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Cơ chế trao đổi thông tin của Ngân hàng đảm bảo nguyên tắc sau đây:
 - i. Thông tin về mục tiêu, chiến lược, chính sách, quy trình được trao đổi từ cấp cao xuống cấp dưới và đến các cá nhân, bộ phận có liên quan;
 - ii. Thông tin về hệ thống kiểm soát nội bộ, kết quả hoạt động được trao đổi từ cấp dưới lên cấp cao (bao gồm cả Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc)) và từ chi nhánh, đơn vị phụ thuộc khác của Ngân hàng lên trụ sở chính để nắm rõ các trạng thái rủi ro, tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng;
 - iii. Cơ chế báo cáo trực tiếp, độc lập, kịp thời cho các cấp có thẩm quyền về các hành vi vi phạm pháp luật, quy định nội bộ, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của các cá nhân, bộ phận đảm bảo bảo mật thông tin và bảo vệ người cung cấp thông tin thông qua Tuân thủ - Khỏi Pháp chế & Tuân thủ.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:

06 tháng đầu năm 2025, Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR), Ủy ban Nhân sự (UBNS) và Ủy ban Công nghệ trực thuộc HĐQT tiếp tục được kiện toàn theo cơ cấu của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và nhân sự của Ban Tổng Giám đốc cũng như định hướng quốc tế hóa, hướng đến các tiêu chuẩn, điều kiện và thông lệ quốc tế của thị trường.

UBQLRR, UBNS và UBCN cũng đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của SeABank; tham mưu và giúp việc cho HĐQT trong các lĩnh vực trọng yếu của Ngân hàng, giúp HĐQT đưa ra các quyết định phù hợp, cụ thể:

a. Ủy ban Quản lý rủi ro (“UB QLRR”):

i. Cơ cấu tổ chức của UBQLRR:

- Thành viên có quyền biểu quyết:
 - + Ông Lê Văn Tần – Chủ tịch HĐQT: Chủ tịch Ủy ban
 - + Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm – Phó Chủ tịch HĐQT: Phó Chủ tịch Ủy ban
 - + Ông Fergus Macdonald Clark – Thành viên độc lập HĐQT: Thành viên
 - + Ông Hồ Anh Vũ – Chuyên gia Văn phòng HĐQT: Thành viên
- Thành viên không có quyền biểu quyết:
 - + Ông Lê Quốc Long – Tổng Giám đốc: Thành viên
 - + Ông Nguyễn Tuấn Anh – Phó Tổng Giám đốc: Thành viên
 - + Thư ký: Cán bộ thuộc Khối Quản trị rủi ro do Chủ tịch Ủy ban hoặc Giám đốc Khối Quản trị rủi ro quyết định trong từng thời kỳ.

ii. Chức năng, nhiệm vụ của UBQLRR:

- Tham mưu cho HĐQT trong việc:
 - + Xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách quản lý rủi ro.
 - + Ban hành các quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến quản lý rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của SeABank.
 - + Xử lý, khắc phục các tồn tại, hạn chế về quản lý rủi ro theo các yêu cầu, kiến nghị của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức kiểm toán độc lập và các cơ quan chức năng khác.
 - + Quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
 - + Giám sát của quản lý cấp cao đối với đánh giá nội bộ về mức đủ vốn theo quy định của pháp luật.
 - + Các nội dung khác do Hội đồng quản trị quy định.
- Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành của ngân hàng để tham mưu, đưa ra các khuyến nghị, đề xuất đối với HĐQT về những yêu cầu cần thay đổi quy trình, chính sách hiện hành, chiến lược hoạt động và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
- Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của ngân hàng trước những nguy cơ, tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn cũng như dài hạn.
- Đối với Rủi ro MTXH
 - + Tham mưu cho Hội đồng Quản trị trong việc:
 - Quản lý rủi ro MTXH và phát triển bền vững trong hoạt động tín dụng và đầu tư.
 - Ban hành chính sách quản lý rủi ro MTXH thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của SeABank.

- + Giám sát, đánh giá hiệu quả thực hiện chính sách/quy định quản lý rủi ro MTXH.
- + Đề xuất với HĐQT phương án cải tiến hiệu quả của hệ thống quản lý rủi ro MTXH trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do HĐQT giao.
- Các nhiệm vụ khác theo quyết định của HĐQT từng thời kỳ đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

iii. Kết quả hoạt động của UBQLRR trong 06 tháng đầu năm 2025:

Lập chương trình, kế hoạch hoạt động, tổ chức họp UBQLRR 06 tháng một lần nhằm đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết trong cuộc họp, triển khai các công việc của kỳ tiếp theo, rà soát quản lý rủi ro và các công việc khác có liên quan, cụ thể:

❖ Kết quả triển khai kỳ họp UBQLRR 06 tháng đầu năm 2025:

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý rủi ro 06 tháng cuối năm 2024:
- + Trong 06 tháng cuối năm 2024, SeABank tiếp tục đánh giá/rà soát cập nhật văn bản, đặc biệt là các văn bản thuộc thẩm quyền của HĐQT để phù hợp với Luật các tổ chức tín dụng (“TCTD”) và các Thông tư có liên quan. Việc cập nhật/sửa đổi/bổ sung các văn bản này không chỉ đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, Ngân hàng nhà nước (“NHNN”) mà còn kịp thời hỗ trợ hoạt động tăng trưởng kinh doanh;
- + Vận hành và nâng cấp các hệ thống: Mô hình xếp hạng tín dụng khách hàng cá nhân/khách hàng doanh nghiệp; xây dựng mới hệ thống cảnh báo sớm EWS cho khách hàng cá nhân; xây dựng mới hệ thống xếp hạng tín dụng A-score cho khách hàng cá nhân; triển khai hệ thống phân loại nợ tự động và người có liên quan để phù hợp với Luật các TCTD 2024;
- + Tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng định giá tài sản bảo đảm, cảnh báo rủi ro phát sinh và cập nhật diễn biến thị trường bất động sản cho Đơn vị kinh doanh. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện quy định nội bộ, tổ chức đào tạo và hướng dẫn nhận diện rủi ro nhằm nâng cao chất lượng công tác định giá;
- + Triển khai các chương trình quản trị rủi ro hoạt động, xây dựng và vận hành bộ tiêu chí nhận diện các tài khoản thanh toán có dấu hiệu nghi ngờ gian lận, giả mạo, vi phạm pháp luật;
- + Hoàn thành phân tích mô hình hành vi gửi tiền của khách hàng nhằm dự báo dòng tiền phục vụ trong công tác quản trị rủi ro thanh khoản và lãi suất sổ ngân hàng;
- + Quản trị tỷ lệ an toàn vốn (CAR) và giám sát mức đủ vốn đáp ứng tuân thủ theo quy định của NHNN, tuân thủ Khẩu vị Rủi ro của SeABank;
- + Hoàn thành việc sửa đổi ESMS, Xây dựng phụ lục ESMS để đáp ứng riêng các điều kiện về trái phiếu xanh lá (Green bond), trái phiếu xanh lam (Blue bond) của AIIB và IFC.
- Thông qua nội dung, kế hoạch hoạt động của UBQLRR 06 tháng đầu năm 2025:
- + Xây dựng, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ phù hợp với Định hướng phát triển của SeABank, quy định của pháp luật và NHNN;
- + Nâng cao năng lực đánh giá và thẩm định các sản phẩm tín dụng hiện hành, tập trung đặc biệt vào các sản phẩm thanh toán không dùng tiền mặt nhằm rút ngắn thủ tục vay vốn, phù hợp với kế hoạch chuyển đổi số của Ngân hàng nói chung và đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán;
- + Tăng cường giám sát tín dụng đối với các phân khúc khách hàng, khu vực, ĐVKD; thực hiện phân tích đánh giá rủi ro tín dụng cho từng sản phẩm/chính sách; giám sát việc tuân thủ các mục tiêu trong Định hướng tín dụng 2025;
- + Hoàn thiện các dự án quản trị rủi ro tín dụng đang triển khai và đưa vào vận hành: hệ thống Phân loại nợ tự động, hệ thống báo cáo CIC theo yêu cầu Thông tư 15, hệ thống cảnh báo

nợ sớm cho khách hàng cá nhân, mô hình xếp hạng tín dụng A-score cho khách hàng cá nhân, hệ thống web-based hỏi và nhận tin CIC;

- + Nâng cấp và hoàn thiện cơ sở dữ liệu (Risk Datamart) để phục vụ cho các công tác giám sát và báo cáo tự động;
 - + Tăng cường kiểm tra, giám sát tài sản bảo đảm để cảnh báo rủi ro kịp thời; tiếp tục hoàn thiện, tinh gọn hệ thống chính sách tài sản bảo đảm, đáp ứng yêu cầu kinh doanh;
 - + Tập trung công tác chủ động rà soát, phát hiện và cảnh báo rủi ro đối với các hoạt động nghiệp vụ trong Ngân hàng, đặc biệt trong công tác quản lý rủi ro thẻ nhằm đáp ứng chiến lược phát triển thẻ của Ngân hàng. Hoàn thiện xây dựng và vận hành chính thức hệ thống tích hợp quản trị rủi ro và tuân thủ GRC;
 - + Tiếp tục bám sát thị trường, đảm bảo tuân thủ quản trị rủi ro thị trường, rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng, rủi ro thanh khoản; đồng thời triển khai áp dụng mô hình hành vi vào hệ thống và đào tạo cán bộ tại Trung tâm cùng các đơn vị liên quan;
 - + Quản trị tỷ lệ an toàn vốn (CAR) và giám sát mức đủ vốn đáp ứng tuân thủ theo quy định của NHNN, tuân thủ Khẩu vị Rủi ro của SeABank;
 - + Tiếp tục hoàn thiện phụ lục ESMS để đáp ứng riêng các điều kiện của AIIB và IFC về trái phiếu xanh lá (Green bond), trái phiếu xanh lam (Blue bond). Xây dựng quy trình đánh giá tín dụng xanh phù hợp với khung trái phiếu xanh lá, xanh lam.
- iv. ***Tổ chức xin ý kiến các thành viên UBQLRR để ban hành/sửa đổi/bổ sung 08 Quy trình, chính sách thuộc thẩm quyền của HĐQT liên quan đến quản lý rủi ro hoạt động của SeABank.***
- v. ***Thực hiện báo cáo UBQLRR định kỳ hàng tháng/quý (báo cáo quản trị rủi ro thanh khoản, Báo cáo tỷ lệ an toàn vốn CAR...).***
- vi. ***Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản lý rủi ro hiện hành của ngân hàng và tham mưu, đưa ra các khuyến nghị, đề xuất với HĐQT.***

b. Ủy ban Nhân sự (“UBNS”):

i. Cơ cấu tổ chức của UBNS:

Ngày 16/05/2025, Ủy ban nhân sự của SeABank được kiện toàn cơ cấu với nhân sự có quyền biểu quyết là một số thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2028 và nhân sự không có quyền biểu quyết thuộc Ban điều hành của SeABank, cụ thể như sau:

- Thành viên có quyền biểu quyết:
 - Bà Nguyễn Thị Nga – Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT: Chủ tịch Ủy ban
 - Ông Lê Văn Tần – Chủ tịch HĐQT: Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban.
 - Bà Lê Thu Thủy – Phó Chủ tịch HĐQT: Phó Chủ tịch Ủy ban.
 - Ông Mathew Nevil Welch – Thành viên HĐQT: Thành viên Ủy ban.
- Thành viên không có quyền biểu quyết:
 - Ông Lê Quốc Long – Tổng Giám đốc: Thành viên.
 - Bà Bùi Thị Hải Yến - Giám đốc Khối Quản trị & Phát triển nguồn nhân lực: Thành viên.
 - Thư ký Ủy ban: Cán bộ thuộc Khối Quản trị & Phát triển nguồn nhân lực do Chủ tịch Ủy ban hoặc Giám đốc Khối Quản trị & Phát triển Nguồn nhân lực chỉ định trong từng thời kỳ.

ii. Chức năng, nhiệm vụ của UBNS:

- Tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong công tác quản trị công ty và theo dõi, đánh giá công tác quản trị công ty, đảm bảo việc tuân thủ pháp luật hiện hành về quản

trị công ty của Ngân hàng và hướng đến các quy tắc, thông lệ tốt về quản trị công ty của Việt Nam và quốc tế;

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị về quy mô và cơ cấu Hội đồng quản trị, Người điều hành phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của ngân hàng;
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Người điều hành ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng;
- Nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị về chiến lược nhân sự, ngân sách và kế hoạch kế thừa nhân sự của Ngân hàng;
- Nghiên cứu, tham mưu, trình Hội đồng quản trị phê duyệt phương án bổ nhiệm, miễn nhiệm và các mức lương, thưởng, lợi ích, phúc lợi áp dụng cho các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ của SeABank trong từng thời kỳ;
- Nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác đối với Người điều hành, các cán bộ, nhân viên của ngân hàng;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các hoạt động hàng ngày, phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban.

iii. Về hoạt động của UBNS trong 06 tháng đầu năm 2025:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, UBNS đã tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng triển khai Dự án Mô hình kinh doanh ngành dọc; cập nhật hệ thống chức danh và hệ thống cấp bậc vị trí theo mô hình tổ chức mới ban hành; tiếp tục triển khai hệ thống KPIs và giao mục tiêu theo kế hoạch kinh doanh và định hướng chiến lược phát triển của Ngân hàng năm 2025.

- Về công tác quy hoạch, bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, chế độ lương, thưởng, phúc lợi, phân công công việc đối với nhân sự cấp cao của SeABank:
 - (i) UBNS đã tham mưu cho HĐQT trong việc trình ĐHCĐ bầu bổ sung 01 thành viên độc lập HĐQT nhiệm kỳ 2023- 2028. Cụ thể, Ông Matthew Sander Hosford được bầu giữ chức vụ thành viên độc lập HĐQT. Ông là thành viên có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và phát triển bền vững, có thâm niên công tác tại IFC.
 - (ii) Tham mưu cho HĐQT bổ nhiệm 02 Giám đốc Khối giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc; miễn nhiệm và bổ nhiệm các chức vụ quan trọng tại Công ty con, Ban dự án của SeABank. Cụ thể:
 - + Bổ nhiệm Ông Lê Thanh Hải – Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc;
 - + Bổ nhiệm Ông Bùi Quốc Hiệu – Giám đốc Khối Phê duyệt tín dụng giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc;
 - + Ông Vũ Đình Khoán thôi đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc SeABank AMC;
 - + Tiếp nhận Bà Nguyễn Thanh Ngọc đảm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc SeABank AMC;
 - + Miễn nhiệm 08 chức vụ quản lý tại SeABank PTF căn cứ theo Hợp đồng chuyển nhượng vốn điều lệ giữa SeABank và AEON Financial ngày 20/10/2023;
 - + Bổ nhiệm các thành viên Ban chỉ đạo Dự án Mô hình kinh doanh ngành dọc.
 - (iii) UBNS cũng đã tham mưu cho HĐQT trong việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Giám đốc Chi nhánh SeABank như: Chi nhánh Quảng Ninh; Chi nhánh Cần Thơ, Chi

nhánh Sài Gòn, Chi nhánh Đồng Nai, Chi nhánh Bình Phước, Chi nhánh Long An, Chi nhánh Bình Chánh...

- (iv) Tham mưu cho HĐQT trong việc rà soát, sửa đổi/bổ sung/thay thế các quy định về phân công công việc, phân cấp thẩm quyền phê duyệt đối với Ban Tổng Giám đốc; quy định về áp dụng thù lao bổ sung và chi phí công vụ đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát.
- (v) Điều chỉnh cơ cấu tổ chức của các Khối Hội sở: Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn, Khối Khách hàng doanh nghiệp, Khối Khách hàng cá nhân, Khối Quản trị rủi ro và Pháp chế Tuân thủ, Khối Nguồn vốn và thị trường tài chính, Khối Đầu tư, Khối Quản trị và phát triển nguồn nhân lực; thành lập Khối Chiến lược và Tài chính quốc tế; Khối Chiến lược và Tài chính quốc tế; điều chỉnh cơ cấu phân vùng khu vực theo phân khúc khách hàng nhằm phù hợp với mô hình kinh doanh ngành dọc.
- (vi) Tiếp tục triển khai các chương trình đánh giá năng lực và quy hoạch đội ngũ. Kế hoạch triển khai chi tiết được xây dựng dựa trên kết quả đánh giá năng lực đội ngũ và tình hình nhân sự thực tế nhằm gia tăng hiệu quả của chương trình trong việc quy hoạch và phát triển đội ngũ kế cận.
- (vii) Đánh giá và thúc đẩy hiệu quả: Tiếp tục triển khai hệ thống KPIs và giao mục tiêu theo kế hoạch kinh doanh theo định hướng chiến lược phát triển của Ngân hàng năm 2025. Đồng thời đánh giá hiệu quả và điều chỉnh, cập nhật các chính sách KPIs, Lương kinh doanh bổ sung đối với đội ngũ cán bộ kinh doanh theo định hướng thúc đẩy hiệu quả và năng suất vượt trội, nhất quán theo mục tiêu và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của từng phân khúc.
- (viii) Tham mưu trong công tác kiện toàn nhân sự của Ủy ban Công nghệ và Ủy ban Nhân sự của Ngân hàng.

c. Ủy ban Công nghệ (“UBCN”):

i. Cơ cấu tổ chức của UBCN:

Theo Quyết định số 495/2025/QĐ-HĐQT ban hành ngày 09/05/2025 v/v thành viên của Ủy ban Công nghệ trực thuộc Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, UBCN bao gồm:

- Thành viên có quyền biểu quyết:
 - Bà Lê Thu Thủy – Phó Chủ tịch HĐQT: Chủ tịch Ủy ban
 - Bà Trần Thị Thanh Thủy – Thành viên HĐQT: Thành viên
 - Ông Mathew Nevil Welch – Thành viên HĐQT: Thành viên
 - Ông Matthew Sander Hosford – Thành viên độc lập HĐQT: Thành viên
- Thành viên không có quyền biểu quyết:
 - Ông Lê Quốc Long – Tổng Giám đốc
 - Ông Nguyễn Tuấn Cường – Phó Tổng Giám đốc
 - Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Phó Tổng Giám đốc
 - Ông Nguyễn Tuấn Anh – Phó Tổng Giám đốc
 - Các thành viên khác theo yêu cầu của Chủ tịch Ủy ban trong từng phiên họp.

ii. Chức năng, nhiệm vụ của UBCN:

Theo Quyết định số 703/2024/QĐ-HĐQT ban hành ngày 19/08/2024 v/v Thành lập Ủy ban Công nghệ trực thuộc Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Đông Nam Á, chức năng, nhiệm vụ của UBCN bao gồm:

- Tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc phê duyệt chiến lược phát triển, các dự án và ngân sách (bao gồm nhưng không hạn chế quy mô và cơ cấu đầu tư) liên quan đến công nghệ, ngân hàng số của Ngân hàng, và theo dõi, đánh giá các chiến lược, dự án này, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của ngân hàng, ngân sách đầu tư đã được phê duyệt trong từng thời kỳ, nhất quán với chiến lược phát triển chung của Ngân hàng;
- Thẩm định, đánh giá trước khi HĐQT phê duyệt và chỉ đạo tổ chức triển khai các dự án, phương án, kế hoạch đầu tư công nghệ, ngân hàng số thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ SeABank;
- Tham mưu cho HĐQT về các chương trình chuyển đổi để thực thi các chiến lược, dự án về công nghệ, ngân hàng số của Ngân hàng trong từng thời kỳ;
- Tham mưu cho HĐQT xử lý các vấn đề về công nghệ, ngân hàng số phát sinh trong quá trình hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ ngân hàng;
- Nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng thuộc thẩm quyền của HĐQT về cơ chế, chính sách liên quan đến công nghệ, ngân hàng số trong từng thời kỳ;
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về các hoạt động hàng ngày, phát sinh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban.

iii. Kết quả hoạt động của UBCN trong 06 tháng đầu năm 2025:

UBCN đã thực hiện các phiên họp để đánh giá đề xuất của các Khối nghiệp vụ, Khối Công nghệ Ngân hàng số về việc triển khai các dự án/hạng mục công nghệ thông tin mới trong năm 2025.

Các dự án được phê duyệt nhằm đạt được 04 nhóm mục tiêu trọng yếu sau:

- Đảm bảo nền tảng hoạt động ổn định và tuân thủ:
 - Đáp ứng đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của pháp luật và cơ quan quản lý nhà nước.
 - Đầu tư và hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) thiết yếu, đảm bảo hệ thống vận hành liên tục, ổn định và an toàn.
- Thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh:
 - Ứng dụng công nghệ mới nhằm phát triển các sản phẩm, dịch vụ có giá trị cạnh tranh, đáp ứng mục tiêu tăng trưởng kinh doanh.
 - Số hóa và cải tiến hành trình khách hàng, mang lại trải nghiệm dịch vụ vượt trội.
- Tối ưu hóa vận hành và nâng cao hiệu suất:
 - Tự động hóa các quy trình, tác nghiệp thủ công nhằm giảm thiểu sai sót, tiết kiệm chi phí và gia tăng năng suất lao động.
- Tăng cường quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ:
 - Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, tuân thủ và kiểm soát nội bộ (GRC) một cách tích hợp, toàn diện.
 - Nâng cấp hệ thống cảnh báo sớm và thông tin tín dụng.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong 06 tháng đầu năm 2025, các thành viên HĐQT SeABank đã tích cực tham gia vào hoạt động ngân hàng và kịp thời thông qua các nghị quyết và quyết định thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật có liên quan, đáp ứng nhu cầu thực tế của Ngân hàng, bao gồm nhưng không hạn chế các vấn đề/ nội dung sau:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	732/2025/QĐ-HĐQT	26/06/2025	Giao và ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh và Ông Vo Long Nhi trong việc ký kết thư ủy quyền thu xếp và các VB khác liên quan SMBC, DFIs	Ban hành theo NQ của HĐQT
2	726/2025/QĐ-CTHĐQT	26/06/2025	Giao và ủy quyền cho Bà Lê Thu Thủy trong việc đàm phán, quyết định và ký kết Thư ủy quyền thu xếp các văn bản liên quan SMBC, DFIs	Ban hành theo NQ của HĐQT
3	721/2025/NQ-HĐQT	25/06/2025	Thông qua việc bổ nhiệm Giám đốc Chi nhánh (“GĐCN”) Long An	100%
4	720/2025/NQ-HĐQT	25/06/2025	Thông qua việc miễn nhiệm GĐCN Long An	100%
5	712/2025/NQ-HĐQT	23/06/2025	Thông qua việc cấp ngân sách đầu tư các hạng mục công nghệ năm 2025 của Khối CNNHS và Khối KHDN	100%
6	688/2025/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Ông Hoàng Mạnh Phú kiêm nhiệm chức vụ chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện pháp luật SeABank AMC	Ban hành theo NQ của HĐQT
7	687/2025/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Ông Vũ Đình Khoán thôi kiêm nhiệm chức vụ chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện pháp luật SeABank AMC	Ban hành theo NQ của HĐQT
8	678/2025/NQ-HĐQT	12/06/2025	Bổ nhiệm, miễn nhiệm nhân sự cấp cao tại SeABank	100%
9	677/2025/NQ-HĐQT	12/06/2025	Thông qua việc phát hành Chứng chỉ tiền gửi lần 2 năm 2025	100%
10	652/2025/NQ-HĐQT	09/06/2025	Bổ nhiệm GĐCN Bình Phước	100%
11	651/2025/NQ-HĐQT	09/06/2025	Miễn nhiệm GĐCN Bình Phước	100%
12	636/2025/QĐ-SeABank	06/06/2025	Ban hành Điều lệ SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
13	635/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHCN	Ban hành theo NQ của HĐQT
14	634/2025/NQ-HĐQT	06/06/2025	Thông qua việc ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHCN	100%
15	633/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHDNL	Ban hành theo NQ của HĐQT
16	632/2025/NQ-HĐQT	06/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHDNL	100%
17	631/2025/QĐ-HĐQT	06/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHDN	Ban hành theo NQ của HĐQT
18	630/2025/NQ-HĐQT	06/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối KHDN	100%
19	622/2025/NQ-HĐQT	05/06/2025	Thông qua việc điều chỉnh nội dung về VDL tại Điều lệ SeABank	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
20	616/2025/QĐ-HĐQT	04/06/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối Quản trị rủi ro, Pháp chế & Tuân thủ	Ban hành theo NQ của HĐQT
21	598/2025/NQ-HĐQT	30/05/2025	Phương án nhân sự _ Bổ nhiệm GĐCN Sài Gòn	100%
22	597/2025/NQ-HĐQT	30/05/2025	Phương án nhân sự_ Miễn nhiệm GĐCN Sài Gòn	100%
23	585/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	Cử cán bộ đi công tác tại Hà Lan	Ban hành theo NQ của HĐQT
24	584/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	Cử cán bộ đi công tác tại Trung Quốc	Ban hành theo NQ của HĐQT
25	583/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	Cử cán bộ đi công tác tại Áo	Ban hành theo NQ của HĐQT
26	582/2025/NQ-HĐQT	28/05/2025	Sửa đổi cơ cấu tổ chức Khối Nguồn vốn & Thị trường tài chính	100%
27	581/2025/NQ-HĐQT	28/05/2025	Thông qua việc sửa đổi cơ cấu tổ chức Khối Nguồn vốn & Thị trường tài chính	100%
28	576/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	Quyết định bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc (“PTGĐ”) Nguyễn Tuấn Anh kiêm nhiệm Giám đốc Khối Chiến lược và Tài chính Quốc tế	Ban hành theo NQ của HĐQT
29	575/2025/QĐ-HĐQT	28/05/2025	Quyết định bổ nhiệm PTGĐ Vũ Đình Khoán kiêm nhiệm Giám đốc Khối QTRR, PC&TT	Ban hành theo NQ của HĐQT
30	574/2025/NQ-HĐQT	28/05/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm nhân sự quản lý	100%
31	569/2025/NQ-HĐQT	27/05/2025	Chủ trương và ngân sách tổ chức hoạt động Teambuilding 2025 "Teambuilding - Believe"	100%
32	565/2025/QĐ-HĐQT	27/05/2025	Thù lao/phụ cấp đối với Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký Ủy ban Công nghệ của Ngân hàng	Ban hành theo NQ của HĐQT
33	560/2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ	100%
34	559/2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Lựa chọn đơn vị kiểm toán tình hình sử dụng vốn thu được từ việc phát hành trái phiếu	100%
35	558/2025/QĐ-HĐQT	26/05/2025	Ban hành Cơ cấu tổ chức Khối Chiến lược & Tài chính Quốc tế (“TCQT”)	Ban hành theo NQ của HĐQT
36	557/2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Thành lập Khối Chiến lược & TCQT	100%
37	556/2025/QĐ-HĐQT	26/05/2025	Ban hành Cơ cấu tổ chức Khối QTRR,PC&TT	Ban hành theo NQ của HĐQT
38	555/2025/NQ-HĐQT	26/05/2025	Thành lập Khối QTRR, PC&TT	100%
39	520/2025/QĐ-HĐQT	16/05/2025	Thành viên của Ủy ban nhân sự trực thuộc Hội đồng quản trị SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
40	511/2025/QĐ-HĐQT	14/05/2025	Cử cán bộ đi dự Hội thảo 2025 UK Banking Forum do JPMorgan Chase tổ chức	Ban hành theo NQ của HĐQT

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
41	510/2025/QĐ-HĐQT	14/05/2025	Xác nhận thông tin đối với Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Ban hành theo NQ của HĐQT
42	495/2025/QĐ-HĐQT	09/05/2025	Thành viên Ủy ban công nghệ trực thuộc HĐQT SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
43	488/2025/NQ-HĐQT	08/05/2025	Thông qua kế hoạch ngân sách 2025 của AMC	100%
44	471/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định các khoản bổ sung khác của Bà Nguyễn Thanh Ngọc - Tổng Giám đốc SeAbank AMC	Ban hành theo NQ của HĐQT
45	470/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định tiền lương của Bà Nguyễn Thanh Ngọc - Tổng Giám đốc SeAbank AMC	Ban hành theo NQ của HĐQT
46	469/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định áp dụng thời gian thử thách đối với Bà Nguyễn Thanh Ngọc - Tổng Giám đốc SeABank AMC	Ban hành theo NQ của HĐQT
47	468/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định về việc tiếp nhận và bổ nhiệm Bà Nguyễn Thanh Ngọc đảm nhiệm vị trí Tổng Giám đốc SeABank AMC	Ban hành theo NQ của HĐQT
48	466/2025/QĐ-HĐQT	29/04/2025	Quyết định về việc Ông Vũ Đình Khoán thôi kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc SeABank AMC	Ban hành theo NQ của HĐQT
49	452/2025/QĐ-HĐQT	25/04/2025	Phân công công việc đối với Ông Ông Matthew Sander Hosford – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	Ban hành theo NQ của HĐQT
50	450/2025/QĐ-HĐQT	25/04/2025	Thù lao đối với Ông Ông Matthew Sander Hosford – Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	Ban hành theo NQ của HĐQT
51	449/2025/QĐ-CTHĐQT	25/04/2025	Điều chỉnh điều kiện phê duyệt đối với NHSC tại TTKHDNL Miền Bắc	Ban hành theo NQ của HĐQT
52	446/2025/QĐ-HĐQT	24/04/2025	Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về chế độ về thù lao của HĐQT, BKS Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số 246/2023/QĐ- HĐQT ngày 26/4/2023	Ban hành theo NQ của HĐQT
53	445/2025/QĐ-SeABank	24/04/2025	Nghị quyết phiên họp HĐQT Quý I.2025	Ban hành theo NQ của HĐQT
54	444/2025/QĐ-SeABank	24/04/2025	Biên bản họp HĐQT Quý I.2025	Ban hành theo NQ của HĐQT
55	442/2025/QĐ-HĐQT	24/04/2025	Cử đoàn công tác làm việc tại Nhật Bản	Ban hành theo NQ của HĐQT
56	429/2025/QĐ-HĐQT	22/04/2025	Ủy quyền ký phê duyệt Báo cáo Tài chính (“BCTC”) và hợp đồng cung ứng dịch vụ chuyên môn	Ban hành theo NQ của HĐQT
57	428/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Phê duyệt phát hành BCTC Quý I năm 2025	100%
58	427/2025/NQ-HĐQT	22/04/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh (“GĐCN”) SeABank	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
59	426/2025/NQ-HDQT	22/04/2025	Phương án nhân sự vị trí GĐCN SeABank	100%
60	425/2025/NQ-HDQT	22/04/2025	Phương án nhân sự vị trí GĐCN SeABank	100%
61	424/2025/NQ-HDQT	22/04/2025	Phương án nhân sự vị trí GĐCN SeABank_Bổ nhiệm SB Đồng Nai	100%
62	423/2025/NQ-HDQT	22/04/2025	Phương án nhân sự vị trí GĐCN SeABank_thôi đảm nhiệm SB Đồng Nai	100%
63	422/2025/NQ-HDQT	22/04/2025	Phương án nhân sự vị trí GĐCN SeABank_Bổ nhiệm SB Sài Gòn	100%
64	404/2025/NQ-HDQT	17/04/2025	Thông qua việc bổ sung một số nội dung hoạt động và giấy phép	100%
65	382/2025/QĐ-HDQT	11/04/2025	Thành lập ban chỉ đạo dự án mô hình kinh doanh ngành dọc	Ban hành theo NQ của HDQT
66	369/2025/NQ-HDQT	09/04/2025	Phương án nhân sự vị trí giám đốc chi nhánh Quảng Ninh_Tiếp nhận	100%
67	368/2025/NQ-HDQT	09/04/2025	Phương án nhân sự vị trí giám đốc chi nhánh Quảng Ninh_Thôi kiêm nhiệm	100%
68	358/2025/NQ-HDQT	08/04/2025	Thông qua báo cáo thường niên năm 2024 của Ngân hàng	100%
69	356/2025/QĐ-HDQT	03/04/2025	Đổi tên và địa điểm trụ sở Chi nhánh Thanh Xuân.	Ban hành theo NQ của HDQT
70	334/2025/NQ-HDQT	28/03/2025	Thông qua một số nội dung liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
71	319/2025/QĐ-HDQT	24/03/2025	Danh sách cán bộ tham gia hạng mục học tập và nâng cao nghiệp vụ tại Trung Quốc NFX 2024	Ban hành theo NQ của HDQT
72	316/2025/QĐ-HDQT	24/03/2025	Ban hành cơ cấu tổ chức của Khối khách hàng Doanh nghiệp lớn	Ban hành theo NQ của HDQT
73	315/2025/NQ-HDQT	24/03/2025	Thông qua điều chỉnh cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Khối khách hàng Doanh nghiệp lớn	100%
74	314/2025/NQ-HDQT	24/03/2025	Phê duyệt việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Ngân hàng	100%
75	312/2025/NQ-HDQT	24/03/2025	Phê duyệt chương trình phúc lợi đối với Cán bộ nhân viên nhân dịp kỷ niệm 31 năm thành lập Ngân hàng từ Quỹ Phúc lợi của Ngân hàng	100%
76	306/2025/NQ-HDQT	21/03/2025	Phê duyệt khoản vay từ Proparco và FMO, và ký kết các Tài liệu Tín dụng	100%
77	298/2025/NQ-HDQT	19/03/2025	Nghị quyết về tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự	100%
78	297/2025/QĐ-SeABank	19/03/2025	Một số vấn đề liên quan đến việc thưởng cổ phiếu cho Cán bộ quản lý của Ngân hàng năm 2024	Ban hành theo NQ của HDQT

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
79	287/2025/NQ-HĐQT	17/03/2025	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện dịch vụ kiểm toán về báo cáo thay đổi vốn điều lệ	100%
80	264/2025/QĐ-SeABank	11/03/2025	Sửa đổi Giấy phép về mức vốn điều lệ của SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
81	256/2025/QĐ-HĐQT	10/03/2025	Cử cán bộ đi dự Hội thảo 2025 Payments Banking Forum ASEAN do JPMorgan Chase tổ chức tại Malaysia	Ban hành theo NQ của HĐQT
82	254/2025/NQ-HĐQT	10/03/2025	Phê duyệt nội dung Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	100%
83	246/2025/QĐ-HĐQT	07/03/2025	Ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh hoặc Ông Andrew Võ trong việc ký kết thư thỏa thuận với Linklaters	Ban hành theo NQ của HĐQT
84	239/2025/QĐ-HĐQT	06/03/2025	Giao Công đoàn SeABank hội sở mua lại, thu hồi cổ phiếu ESOP 2021, 2022	Ban hành theo NQ của HĐQT
85	238/2025/NQ-HĐQT	06/03/2025	Lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện dịch vụ bảo đảm về hoạt động của hệ thống KTNB đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính của Ngân hàng cho năm kết thúc 31/12/2024	100%
86	226/2025/NQ-HĐQT	04/03/2025	Thông qua việc đề nghị NHNN cấp bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép của SeABank	100%
87	225/2025/NQ-HĐQT	04/03/2025	Thông qua một số nội dung liên quan đến kế hoạch Ngân sách năm 2025 của Ngân hàng	100%
88	208/2025/NQ-HĐQT	28/02/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền của cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
89	203/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Cần Thơ_Tiếp nhận	100%
90	202/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Cần Thơ_Miễn nhiệm	100%
91	201/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Quảng Ninh_Bổ nhiệm	100%
92	200/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Quảng Ninh_Thôi kiêm nhiệm	100%
93	188/2025/QĐ-SeABank	25/02/2025	Quyết định v/v Tổng kết đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2024	Ban hành theo NQ của HĐQT
94	186/2025/QĐ-SeABank	25/02/2025	Quyết định công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"	Ban hành theo NQ của HĐQT
95	177/2025/QĐ-PCTHĐQT	24/02/2025	Giao và ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh hoặc Ông Vo Long Nhi trong việc ký kết hợp đồng Dịch vụ tư vấn luật cả các VB liên quan Khoản TD Proparco và FMO	Ban hành theo NQ của HĐQT
96	170/2025/NQ-HĐQT	21/02/2025	Ban hành Quy định phân loại tài sản có, mức trích, phương pháp trích lập dự phòng rủi ro và sử dụng dự phòng rủi ro để xử lý rủi ro đối với	100%

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			khoản nợ của khách hàng tại SeABank gặp khó khăn do ảnh hưởng, thiệt hại của cơn bão số 3 năm 2024	
97	166/2025/NQ-HĐQT	20/02/2025	Thông qua kết quả phân phối cổ phiếu đợt 1 và phương án phân phối cổ phiếu đợt 2 theo Chương trình ESOP năm 2024	100%
98	157/2025/QĐ-HĐQT	17/02/2025	Giao Công đoàn SeABank hội sở mua lại, thu hồi cổ phiếu ESOP 2021, 2022	Ban hành theo NQ của HĐQT
99	149/2025/NQ-HĐQT	14/02/2025	Thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên độc lập HĐQT	100%
100	146/2025/NQ-HĐQT	13/02/2025	Phê duyệt kế hoạch về vốn và phân bổ vốn năm 2025	100%
101	134/2025/QĐ-PCTHĐQT	10/02/2025	Giao và ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh và/hoặc Ông Vo Long Nhi trong việc ký kết Thỏa thuận dịch vụ dự án IFC	Ban hành theo NQ của HĐQT
102	133/2025/QĐ-CTHĐQT	10/02/2025	Giao và ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Anh và/hoặc Ông Vo Long Nhi trong việc ký kết các văn bản thanh toán cho HSC	Ban hành theo NQ của HĐQT
103	112/2025/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Bà Nghiêm Thị Thu Nga thôi đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng PTF	Ban hành theo NQ của HĐQT
104	111/2025/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Ông Nguyễn Quang Thắng thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên BKS của PTF	Ban hành theo NQ của HĐQT
105	110/2025/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Ông Nguyễn Anh Tuấn thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên BKS chuyên trách của PTF	Ban hành theo NQ của HĐQT
106	109/2025/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Bà Lã Thị Hiền thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT của PTF	Ban hành theo NQ của HĐQT
107	108/2025/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Ông Hoàng Huy Chương thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT của PTF	Ban hành theo NQ của HĐQT
108	107/2025/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Ông Nguyễn Minh Thắng thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT, chủ tịch HĐQT của PTF và thôi là người đại diện theo pháp luật	Ban hành theo NQ của HĐQT
109	106/2025/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Bà Nguyễn Thị Thu Hương thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT	Ban hành theo NQ của HĐQT
110	105/2025/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Ông Lê Quốc Long thôi đảm nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT	Ban hành theo NQ của HĐQT
111	99/2025/NQ-HĐQT	24/01/2025	Thông qua báo cáo tài chính năm 2024 của PTF	100%
112	89/2025/NQ-HĐQT	23/01/2025	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất Quý IV năm 2024	100%
113	81/2025/QĐ-SeABank	22/01/2025	Ủy quyền cho Ông Nguyễn Tuấn Cường - Phó Tổng Giám đốc ký kết thỏa thuận hỗ trợ với PTF	Ban hành theo NQ của HĐQT
114	78/2025/QĐ-HĐQT	22/01/2025	Áp dụng thù lao bổ sung đối với Thành viên HĐQT	Ban hành theo NQ của HĐQT

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
115	80/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Thông qua việc ký kết Thỏa thuận hỗ trợ với PTF	100%
116	76/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Thông qua việc áp dụng thù lao bổ sung đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS	100%
117	75/2025/NQ-HĐQT	22/01/2025	Thông qua chương trình thưởng cuối năm cho các Đơn vị và cá nhân năm 2024 từ Quỹ khen thưởng	100%
118	67/2025/NQ-HĐQT	21/01/2025	Phê duyệt Kế hoạch Ngân sách PTF 2025	100%
119	45/2025/NQ-HĐQT	15/01/2025	Thông qua việc ban hành Quy định Đánh giá và quản lý tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo Basel II	100%
120	41/2025/QĐ-HĐQT	13/01/2025	Sửa đổi, bổ sung PCCV, phân cấp thẩm quyền phê duyệt, quyết định đối với Ông Lê Quốc Long	Ban hành theo NQ của HĐQT
121	37a/2025/QĐ-HĐQT	11/01/2025	Thù lao Phó Tổng Giám đốc Bùi Quốc Hiệu	Ban hành theo NQ của HĐQT
122	37/2025/QĐ-HĐQT	11/01/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Bùi Quốc Hiệu	Ban hành theo NQ của HĐQT
123	36a/2025/QĐ-HĐQT	11/01/2025	Thù lao Phó Tổng Giám đốc Lê Thanh Hải	Ban hành theo NQ của HĐQT
124	36/2025/QĐ-HĐQT	11/01/2025	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Lê Thanh Hải	Ban hành theo NQ của HĐQT
125	35/2025/NQ-HĐQT	11/01/2025	Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự cấp cao của SeABank	100%
126	32/2025/QĐ-HĐQT	10/01/2025	Áp dụng thù lao bổ sung đối với Ông Fergus Macdonald Clark - Thành viên độc lập HĐQT	Ban hành theo NQ của HĐQT
127	31/2025/QĐ-HĐQT	10/01/2025	Áp dụng thù lao bổ sung đối với Ông Mathew Nevil Welch - Thành viên HĐQT	Ban hành theo NQ của HĐQT
128	24/2025/NQ-HĐQT	09/01/2025	Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm 2025	100%
129	17/2025/QĐ-HĐQT	03/01/2025	Thay đổi địa chỉ 2 phòng giao dịch trực thuộc chi nhánh SeABank Đà Nẵng	Ban hành theo NQ của HĐQT
130	12/2025/NQ-HĐQT	03/01/2025	Thông qua kế hoạch Ngân sách năm 2025 của SeABank	100%
131	11/2025/QĐ-HĐQT	02/01/2025	Thực hiện giải tỏa cổ phiếu trước hạn năm 2023	Ban hành theo NQ của HĐQT
132	07/2025/NQ-HĐQT	02/01/2025	Thông qua chương trình hành động và kế hoạch hợp định kỳ năm 2025	100%
133	02/2025/NQ-HĐQT	02/01/2025	Thông qua việc triển khai chương trình ESOP năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát (Trong 06 đầu năm năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023-2028:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trưởng Ban Kiểm soát	15/11/2024	Cử nhân - Học viện Ngân hàng
2.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên Ban Kiểm soát	11/04/2018 Bà Quỳnh thôi chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát từ ngày 15/11/2024	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh - Trường Đại học California Miramar Hoa Kỳ
3.	Bà Vũ Thu Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	28/04/2023	Thạc sỹ quản trị kinh doanh tài chính - Trường Đại học Nam Colombia
4.	Ông Nguyễn Thành Luân	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	28/04/2023	Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế Đầu tư - Trường Đại học Kinh tế quốc dân
5.	Ông Lương Duy Đông	Thành viên Ban Kiểm soát	15/11/2024	Cử nhân Kế toán kiểm toán- Trường Đại học Kinh tế quốc dân

2. Cuộc họp của BKS:

Stt.	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	6	100%	100%	-
2.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	6	100%	100%	-
3.	Bà Vũ Thu Thủy	6	100%	100%	-
4.	Ông Nguyễn Thành Luân	6	100%	100%	-
5.	Ông Lương Duy Đông	6	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc được thực hiện thường xuyên và theo các chuyên đề kiểm toán, tập trung vào:
 - (i) Giám sát hoạt động quản trị điều hành của SeABank trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ và Điều lệ ngân hàng trong công tác quản trị, điều hành tại SeABank.
 - (ii) Giám sát việc thực hiện của HĐQT và Ban Tổng giám đốc đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách, Chỉ thị của NHNN và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua về định hướng mục tiêu, chỉ tiêu kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm.

(iii) Giám sát thực trạng tài chính của ngân hàng, giám sát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định và các hợp đồng thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, HĐQT.

(iv) Giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Phương án Cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021 – 2025 thông qua hệ thống thông tin nội bộ (báo cáo hoạt động, báo cáo Giám sát từ các Đơn vị thuộc Tuyến số 1 và 2) & triển khai áp dụng Luật Tổ chức tín dụng 2024 vào hoạt động của ngân hàng.

(v) Giám sát việc chấp hành các quy định của Luật TCTD 2024 về các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của SeABank.

- Thông qua hoạt động giám sát và kết quả KTNB, BKS đã kịp thời đưa ra các kiến nghị đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc nhằm tăng cường kiểm soát, cải tiến quy trình, hạn chế rủi ro đảm bảo hiệu quả trong hoạt động và tuân thủ quy định Pháp luật.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- BKS đã tham gia các phiên họp thường kỳ của HĐQT và các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đảm bảo việc cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, phục vụ cho chức năng nhiệm vụ của BKS.
- BKS và Kiểm toán nội bộ tổ chức các phiên họp để kịp thời thông báo, làm việc với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt nhằm ngăn ngừa và xử lý các tồn tại trong hoạt động, góp phần hoàn thiện các quy định, cải tiến quy trình, sản phẩm, quản trị rủi ro trong kinh doanh và nâng cao năng lực quản trị điều hành của hệ thống.
- Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành đã nỗ lực khắc phục các tồn tại theo khuyến nghị của BKS và Kiểm toán nội bộ, tạo điều kiện để BKS thực hiện nhiệm vụ.
- Tăng cường Cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin giữa BKS với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc thông qua hệ thống báo cáo thông tin nội bộ, cử đại diện tham dự các phiên họp của các Ủy ban/Tiểu ban với tư cách khách mời.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát

Trong kỳ Ban Kiểm soát cũng thực hiện một số chức năng nhiệm vụ khác như sau:

- Thực hiện chức năng Giám sát quản lý cấp cao đối với Kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT - NHNN, trong kỳ BKS đã đôn đốc Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện theo kế hoạch kiểm toán năm 2025, phối hợp Khối Pháp chế Tuân thủ thực hiện kiểm tra kiểm soát các đơn vị kinh doanh và các chuyên đề kiểm tra. Thường xuyên cập nhật rủi ro để có điều chỉnh phù hợp với thị trường và định hướng của NHNN. Bên cạnh đó BKS chỉ đạo KTNB theo dõi và đôn đốc các Khối Phòng, Ban khắc phục các kiến nghị kiểm toán đúng thời hạn.
- Thu thập & cập nhật danh sách người có liên quan của SeABank, theo dõi danh sách cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ trở lên của SeABank và người có liên quan của họ. Đồng thời rà soát các giao dịch đối với người có liên quan của Ngân hàng theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật doanh nghiệp.
- Ban hành Hướng dẫn thực hiện Giám sát cấp cao của BKS đối với Đoàn KTNB theo đợt.
- Chỉ đạo Phòng KTNB hoàn thiện cơ chế nhằm Giám sát thực trạng tài chính, Giám sát các quy định tại Chương VII Luật các TCTD năm 2024 và Giám sát dự án đầu tư, mua bán Tài sản cố định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
- Chỉ đạo KTNB tham gia triển khai dự án xây dựng phần mềm Quản trị rủi ro tích hợp Tuân thủ và KTNB (GRC) nhằm tự động hóa hoạt động kiểm toán.

- Cử thành viên BKS, lãnh đạo KTNB tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về Ủy ban kiểm toán, và các khóa đào tạo khác để tiếp tục cải tiến và nâng cao nhân sự BKS, KTNB.
- Tiếp tục hoàn thiện các công cụ KTNB nhằm cải tiến chất lượng kiểm toán

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
1.	Lê Quốc Long	TGD	Nam	13/05/1965	- Cử nhân Luật kinh tế. - Gần 40 năm kinh nghiệm về kinh doanh và tài chính. Trong đó, hơn 30 năm trong ngành Ngân hàng, 20 năm điều hành tại BTGD SeABank. Ông được bổ nhiệm TGD SeABank theo Quyết định 808/2023/QĐ-HĐQT ngày 24/11/2023.
2.	Vũ Đình Khoán	PTGD	Nam	01/10/1969	- Cử nhân Tài chính - Ngân hàng. - Gần 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, trong đó có 12 năm điều hành SeABank tại vị trí Giám đốc Khối Kiểm soát, Khối Hỗ trợ & Phát triển, PTGD.
3.	Nguyễn Thị Thu Hương	PTGD	Nữ	29/06/1975	- Cử nhân Tài chính - Ngân hàng. - Gần 30 năm kinh nghiệm về Tài chính - Ngân hàng, trong đó 17 năm giữ các vị trí quan trọng tại SeABank như: Kế toán trưởng, Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ (KTNB), Giám đốc Khối Kế toán, PTGD.
4.	Hoàng Mạnh Phú	PTGD	Nam	18/02/1970	- Cử nhân Học viện Ngân hàng. - Gần 30 năm kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực Ngân hàng, hơn 20 năm công hiến tại SeABank với nhiều chức vụ quan trọng: Giám đốc Khu vực miền Bắc, Giám đốc Khối Tín dụng & Quản lý rủi ro, PTGD.
5.	Nguyễn Tuấn Cường	PTGD	Nam	03/04/1965	- Kỹ sư Công nghệ phần mềm. - Gần 20 đóng góp cho sự phát triển công nghệ mạnh mẽ của SeABank, giữ các vị trí quan trọng tại Khối CNNHS. Trước đó, ông đã có thời gian dài làm việc tại Cộng hòa Áo với các vị trí chuyên môn như: Lập trình viên, Quản trị mạng.
6.	Đặng Thu Trang	PTGD	Nữ	29/09/1981	- Cử nhân Luật kinh tế. - 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, trong đó 17 năm giữ các vị trí quản lý quan trọng tại Văn phòng HĐQT và Văn phòng BTGD của SeABank, chuyên tư vấn và điều hành các vấn đề liên quan tới Luật, Nhân sự...

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
7.	Nguyễn Hồng Quang	PTGD	Nam	30/12/1985	- Thạc sĩ Tài chính ngân hàng. - 16 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, trong đó gần 10 năm cống hiến cho Khối Nguồn vốn và Thị trường Tài chính SeABank tại các chức vụ quản lý quan trọng: Giám đốc Kinh doanh ngoại tệ, Giám đốc kinh doanh Ngoại hối và Vàng, Phó Giám đốc Khối, Giám đốc Khối...
8.	Nguyễn Tuấn Anh	PTGD	Nam	14/04/1980	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh. - Hơn 20 năm kinh nghiệm về Tài chính - Ngân hàng, chuyên trách các mảng kiểm toán, kế hoạch & chiến lược tài chính. Ông tham gia SeABank năm 2019 với vai trò Giám đốc Khối Quản trị rủi ro kiêm Giám đốc Chiến lược Tài chính và đã có nhiều đóng góp vượt bậc cho sự phát triển của Ngân hàng.
9.	Nguyễn Ngọc Quỳnh	PTGD	Nam	05/10/1973	- Cử nhân Tài chính ngân hàng. - 30 năm kinh nghiệm về kế toán và kinh doanh nguồn vốn ngành Ngân hàng, trong đó hơn 20 năm giữ các chức vụ quản lý và điều hành quan trọng tại SeABank.
10.	Vo Long Nhi	PTGD	Nam	24/07/1973	- Cử nhân Tài chính. - Gần 10 năm quản lý và có nhiều đóng góp quan trọng tại Khối Đầu tư SeABank. Ông giữ chức PTGD SeABank từ 2021-2024 trước khi được bổ nhiệm Giám đốc Đối ngoại và Phát triển Dự án kiêm Trưởng Văn phòng Đại diện TP. HCM nhằm phục vụ cho chiến lược sắp tới của Ngân hàng.
11.	Lê Thanh Hải	PTGD	Nam	11/07/1977	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (Đại học Northwestern, Mỹ). - Hơn 20 năm kinh nghiệm làm việc và quản lý trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng. Gia nhập SeABank từ năm 2007, và từ năm 2018 đảm nhận vị trí Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân. Ông được ghi nhận đã có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển của ngân hàng bán lẻ, bao gồm thúc đẩy các dự án đổi mới như ứng dụng SeAMobile, và hợp tác với các đối tác lớn như Vietnam Airlines, Visa để gia tăng giá trị cho khách hàng cá nhân.
12.	Bùi Quốc Hiệu	PTGD	Nam	03/09/1974	- Cử nhân Kế toán (Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội); Cử nhân Tiếng Anh (Đại học Ngoại ngữ Hà Nội). - Với hơn 24 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, Ông Bùi Quốc Hiệu đã đảm

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn
					nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại SeABank như Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh SeABank Hải Phòng (từ năm 2013), Giám đốc Khu vực, Phó Giám đốc Khối Phê duyệt tín dụng, Giám đốc Khối Phê duyệt tín dụng...Trước khi được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc, ông Hiệu đã có những đóng góp nổi bật trong việc nâng cao chất lượng thẩm định, tối ưu hóa quy trình tín dụng và giảm thiểu rủi ro trong các hoạt động tín dụng của ngân hàng.

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Hoài Phương	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế, Học viện Tài chính	Ngày bổ nhiệm: 14/7/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Hoạt động đào tạo quản trị công ty tại SeABank chủ yếu được thực hiện thông qua việc đào tạo nội bộ và phát triển đội ngũ lãnh đạo, quản lý nhằm triển khai các chiến lược, các chính sách và quy định về quản trị công ty của Ngân hàng:

- Tính đến tháng 06/2025, danh sách các thành viên HĐQT đã qua đào tạo chuyên sâu về quản trị công ty của Ngân hàng bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh	Các khóa đào tạo đã tham dự
1.	Lê Văn Tàn	Chủ tịch HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
2.	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
3.	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
4.	Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG Lãnh đạo trong quản trị “Nâng cao năng lực Hội đồng quản trị trong kỷ nguyên AI”
5.	Mathew Nevil Welch	Thành viên HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) tích hợp ESG
6.	Matthew Sander Hosford	Thành viên độc lập HĐQT	Chương trình Chứng nhận Thành viên Hội đồng Quản trị lần thứ 33 (DCP33)

- Các thành viên Ban Kiểm soát và kiểm toán nội bộ cũng đã được đào tạo chuyên sâu về Ủy ban Kiểm toán có tích hợp Quản trị - Môi trường – Xã hội (ESG):

STT	Tên Khóa học/ Chương trình	Thành viên tham dự	Chức danh	Kết quả
-----	----------------------------	--------------------	-----------	---------

1	Chương trình chuyên sâu về Ủy ban Kiểm toán	Nguyễn Thành Luân	Thành viên Ban Kiểm soát	Đã hoàn thành
		Trần Anh Dũng	Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ	Đã hoàn thành

3. Tính đến tháng 06/2025, đội ngũ Thư ký Quản trị Công ty – bộ phận giúp việc của Hội đồng Quản trị tham gia khóa đào tạo chuyên sâu về Thư ký Quản trị Công ty có tích hợp Quản trị - Môi trường – Xã hội (ESG), bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh
1.	Vũ Quốc Tuấn	Phó Giám đốc Phụ trách Văn phòng HĐQT kiêm Thư ký Công ty, Người Phụ trách Quản trị Công ty
2.	Đào Minh Nguyệt	Phó Giám đốc Văn phòng HĐQT, kiêm Thư ký Công ty, Người Phụ trách Quản trị Công ty
3.	Hoàng Tuyết Mai	Trưởng Phòng Thư ký Quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty, Người Phụ trách Quản trị Công ty
4.	Nguyễn Thị Ngọc	Phó Phòng Thư ký Quản trị công ty – Văn phòng HĐQT

4. Các thành viên Hội đồng Quản trị cùng đội ngũ Thư ký Quản trị Công ty, Quản lý Nhà đầu tư – Văn phòng Hội đồng Quản trị còn tham dự các hội thảo chuyên đề chuyên sâu về quản trị công ty, bao gồm các hội thảo/workshop sau:

STT	Hội thảo/ Khóa học	Nội dung	Đối tượng	Số người tham gia đào tạo
1.	Quản trị biến đổi khí hậu	Quản trị biến đổi khí hậu và Vai trò của HĐQT: “Bài học từ Đông Nam Á & Định hướng cho Doanh nghiệp Việt Nam”.	Thành viên HĐQT, Thư ký công ty	4
2.	Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân	Hội thảo “Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân: Cơ hội nào cho các Doanh nghiệp niêm yết và Công ty đại chúng”	Thành viên HĐQT, Thư ký công ty	6
3.	Hội thảo Directors Talk #20	Sự kiện kỉ niệm và Chào mừng hành trình 8 năm phát triển Đồng kiến tạo & Nâng tầm Quản trị	Thành viên HĐQT, Thư ký công ty	4
4.	Hội thảo Directors Talk #21	Vai trò của HĐQT trong Quản trị rủi ro	Thành viên HĐQT, Thư ký công ty	4
5.	Hội thảo chuyên đề	Thuế đối ứng: Góc nhìn từ HĐQT	Thành viên HĐQT, Thư ký công ty	4

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (trong 06 tháng năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty: **Theo Phụ lục 01 đính kèm.**
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Theo Phụ lục 02 đính kèm.**

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Theo Phụ lục 03 đính kèm.**
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và Người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội - Bà Nguyễn Thị Nga (mẹ đẻ bà Lê Thu Thủy) là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Tập đoàn BRG - Công ty CP – Công ty mà Bà Nguyễn Thị Nga (mẹ đẻ bà Lê Thu Thủy) là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam – Công ty mà Bà Nguyễn Thị Nga (mẹ đẻ bà Lê Thu Thủy) là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Du lịch Dịch vụ Hà Nội – Công ty Bà Nguyễn Thị Nga từng là Thành viên HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An – Công ty mà Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP Dược - Vật tư y tế Nghệ An – Công ty mà Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm từng là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty CP đầu tư và kinh doanh BĐS Smart key - Công ty mà Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm từng là Chủ tịch HĐQT.
 - + Giao dịch giữa SeABank và Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ– Công ty Bà Nguyễn Thị Nga đang là Thành viên HĐQT.
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/– **Theo Phụ lục 02 đính kèm**
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/– **Không có.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (trong 06 tháng năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo **Phụ lục 05** đính kèm.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Theo **Phụ lục 04** đính kèm.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VP HĐQT.

NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ


LÊ VĂN TÂN

PHỤ LỤC 01
Danh sách về người có liên quan của SeABank

STT	Tên tổ chức cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
A	Người có liên quan của SeABank										
1	Lê Văn Tân		Chủ tịch HĐQT, người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng					11/04/2018			Chủ tịch HĐQT
	Lê Văn Nghi							11/04/2018			Bố
	Lê Văn Lễ							11/04/2018			Anh trai
	Nguyễn Thị Diễm							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Lê Thị Ngoan							11/04/2018			Chị gái
	Nguyễn Văn Nguyễn							11/04/2018			Chồng của chị gái
	Lê Văn Tiến							11/04/2018			Anh trai
	Trần Thị Thêm							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Lê Văn Tấn							11/04/2018			Anh trai
	Hoàng Thị Mai							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Lê Văn Tân							11/04/2018			Em trai
	Trần Thị Bảy							11/04/2018			Vợ của em trai
	Lê Thị Thêm							11/04/2018			Em gái
	Nguyễn Minh Tiến							11/04/2018			Chồng của em gái
	Lê Thị Miên							11/04/2018			Vợ
	Lê Kiều Anh							11/04/2018			Con gái
	Lê Bảo Minh							11/04/2018			Con trai
	Trần Trung							29/06/2025			Con rể
	Công Ty TNHH MTV Đầu Tư Xây Dựng Và Thương Mại Đức Thịnh							18/12/2024			Ông Lê Văn Tân là người đại diện phần vốn góp tại SeABank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
2	Nguyễn Thị Nga		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT					11/04/2018			Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
	Lê Hữu Báu							11/04/2018			Chồng
	Phan Văn Hòa							11/04/2018			Chồng chị gái
	Nguyễn Châu Huân							11/04/2018			Anh trai
	Nguyễn Ngọc Đăng							11/04/2018			Anh trai
	Đỗ Thị Nhâm							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Nguyễn Văn Lộc							11/04/2018			Anh trai
	Hoàng Thị Mùi							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Lê Tuấn Anh							11/04/2018			Con trai
	Tạ Thị Hồng Yến							11/04/2018			Con dâu
	Lê Thu Thủy							11/04/2018			Con gái
	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ							11/04/2018			Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT
	Tập đoàn BRG - Công ty CP										Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT
	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội										Bà Nguyễn Thị Nga là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam							30/10/2023			Bà Nguyễn Thị Nga là Chủ tịch HĐQT
	Công ty TNHH Hoàng Viên Quảng Bá							11/04/2018			
	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội							25/06/2021			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
3	Lê Thu Thủy		Phó Chủ tịch HĐQT					11/04/2018			Phó Chủ tịch HĐQT
	AMELIA Lê Nguyễn HERMAN							11/04/2018			Con gái
	ANTHONY Lê Nguyễn HERMAN							11/04/2018			Con trai
	Lê Hữu Bào							11/04/2018			Bố đẻ
	Nguyễn Thị Nga							11/04/2018			Mẹ đẻ
	Lê Tuấn Anh							11/04/2018			Anh trai
	Tạ Thị Hồng Yến							11/04/2018			Chị dâu
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
4	Khúc Thị Quỳnh Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT					11/04/2018			Phó Chủ tịch HĐQT
	Nguyễn Duy Hùng							11/04/2018			Chồng
	Khúc Như Đồng							11/04/2018			Bố
	Nguyễn Thị Mai							11/04/2018			Mẹ
	Khúc Anh Sơn							11/04/2018			Anh trai
	Trần Thị Thái Lê							11/04/2018			Vợ của anh trai
	Khúc Như Giang							11/04/2018			Em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Trần Thị Linh							11/04/2018			Vợ của em trai
	Nguyễn Tường Huy							11/04/2018			Con trai
	Nguyễn Duy Việt							11/04/2018			Con trai
	CTCP Vận tải và Thuê tàu (VIETFRACHT)							-			Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT
	Công ty CP Thăng Long GTC							17/06/2022			Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT
	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An							16/11/2022			Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là Chủ tịch HĐQT
	CTCP Kho vận Vietfracht Hưng Yên		Công ty con của Vietfracht								
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng		Công ty con của Vietfracht								
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội		Công ty con của Vietfracht								
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh		Công ty con của Vietfracht								
	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc							28/04/2023			Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm là người đại diện phần vốn góp tại SeABank
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tung là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Tung là Công ty con của SeABank
5	Mathew Nevil WELCH		Thành viên HĐQT					21/04/2022			Thành viên HĐQT
	Patricia Bjaaland Welch							21/04/2022			Vợ
	Barry Neville Welch							21/04/2022			Bố đẻ
	Yvonne Welch							21/04/2022			Me đẻ
	Daniel James Welch							21/04/2022			Anh/em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Patrick Welch							21/04/2022			Anh/em trai
	Carrie Golus							21/04/2022			Chi/em dâu
	Zoe Welch							21/04/2022			Chi/em dâu
	Asia Dorset Management Pte Ltd – Director							21/04/2022			Ông Mathew Nevil WELCH là Chủ tịch HĐQT
	Global Sage Executive Search- Director		Ông Mathew Nevil WELCH là Giám đốc điều hành					21/04/2022			
	Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang		Ông Mathew Nevil WELCH đại diện 1.200.000 cổ phiếu tại SeABank					14/06/2024			
	Nguyễn Thu Trang		Cùng ông Mathew Nevil WELCH đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang tại SeABank					11/03/2025			
	Lê Thị Toàn		Tùng cùng ông Mathew Nevil WELCH đại diện phần vốn góp của Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang tại SeABank					14/06/2024	11/03/2025		
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tùng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Tùng là Công ty con của SeABank
6	Fergus Macdonald Clark		Thành viên độc lập HĐQT					28/04/2023			Thành viên độc lập HĐQT
	Gordon Macdonald Clark							28/04/2023			Cha đẻ
	James Macdonald Clark							28/04/2023			Anh trai
	Rebecca Clark							28/04/2023			Chị dâu

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Hiệp hội tín dụng Lewisham Plus							28/04/2023			Người kê khai là thành viên HĐQT (không điều hành) và thành viên Ủy ban kiểm soát
	Kingfisher Advisory Limited							28/04/2023			Người kê khai là Giám đốc
	Financial Markets - GBRW Limited							28/04/2023			Người kê khai là Giám đốc Thị trường Tài chính
	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuệ		Ông Fergus Macdonald Clark đại diện 1.200.000 cổ phiếu tại SeABank					28/04/2023			
	Nguyễn Thủy Loan		Cùng ông Fergus Macdonald Clark đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuệ tại SeABank					28/04/2023			
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
7	Trần Thị Thanh Thủy		Thành viên HĐQT					12/08/2015			Thành viên HĐQT
	Võ Anh Thái							12/08/2015			Chồng
	Trương Thị Hợp							12/08/2015			Mẹ
	Phạm Thị Hoàn							12/08/2015			Mẹ chồng
	Trần Thái Đăng							12/08/2015			Anh trai
	Tạ Thủy Hằng							12/08/2015			Vợ của anh trai (Trần Thái Đăng)
	Trần Việt Kỳ							12/08/2015			Anh trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Lê Lê Thủy							12/08/2015			Vợ anh trai (Trần Việt Ky)
	Trần Thị Thu Hương							12/08/2015			Chị gái
	Nguyễn Văn Hồng							12/08/2015			Chồng chị gái
	Võ Thái Dương							12/08/2015			Con
	Võ Trần Thái Trung							12/08/2015			Con
	Công ty cổ phần đầu tư TDG Global		Ông Võ Anh Thái – chồng là thành viên HĐQT					-			
	Đặng Phương Linh							01/01/2022			Con dâu
	Nguyễn Mẫn Thủy Tiên							08/11/2022			Con dâu
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tung là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Tung là Công ty con của SeABank
8	Matthew Sander Hosford		Thành viên độc lập HĐQT					25/04/2025		Ông Matthew Sander Hosford được bầu làm TV độc lập HĐQT tại ĐHDCB TN 2025	Thành viên độc lập HĐQT
	HOSFORD Straclee Ford							25/04/2025			Vợ
	HOSFORD Tyler Matthew							25/04/2025			Con trai
	HOSFORD Ian Daniel							25/04/2025			Con trai
	HOSFORD Megan Anne							25/04/2025			Con dâu
	Hamill Donna Cha							25/04/2025			Con dâu
	HOSFORD Gregory Sander							25/04/2025			Anh/em trai

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	HOSFORD Marsha B							25/04/2025			Chi/em đầu
	JaneAnn							25/04/2025			Chi/em gái
	HAUGSOEN Rune							25/04/2025			Anh/em rể
	HOSFORD Christopher Brand							25/04/2025			Anh/em trai
	HOSFORD Patti							25/04/2025			Chi/em đầu
	HOSFORD Mary Carol							25/04/2025			Chi/em gái
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
9	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Trưởng BKS					15/11/2024		Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/11/2024	Trưởng BKS
	Nguyễn Đình Trưởng							15/11/2024			Bố đẻ
	Nguyễn Thị Tích							15/11/2024			Mẹ đẻ
	Nguyễn Thị Huy Thu							15/11/2024			Vợ
	Nguyễn Quỳnh Lâm							15/11/2024			Em trai
	Nguyễn Thị Tuyết Nhung							15/11/2024			Em gái
	Phan Hải Uyên Chi							15/11/2024			Em đầu
	Nguyễn Ngọc Huyền							15/11/2024			Con
	Nguyễn Huy Hùng							15/11/2024			Con
	Lê Thị Phán							15/11/2024			Mẹ vợ
	Hoàng Mạnh Tường							15/11/2024			Em rể
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tung là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Tung là Công ty con của SeABank
10	Vũ Thị Ngọc Quỳnh		Thành viên BKS					11/04/2018			Thành viên BKS
	Phan Vinh Quang							11/04/2018			Chồng
	Vũ Đình Độ							11/04/2018			Bố
	Phan Bá Việt							11/04/2018			Con trai
	Phan Vũ Quỳnh Trang							11/04/2018			Con gái
	Vũ Thị Nga Hằng							11/04/2018			Em gái
	Nguyễn Tân Hoàng							11/04/2018			Chồng của em gái
	Công ty TNHH Thương mại Vương Tiến							28/04/2023			Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh là người đại diện phần vốn góp tại SeABank
	Phan Dao							11/04/2018			Bố chồng
	Nguyễn Thị Thanh Bảo							11/04/2018			Mé Chồng
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tung là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Tung là Công ty con của SeABank
11	Nguyễn Thành Luân		Thành viên BKS					28/04/2023			Thành viên BKS
	Nguyễn Quỳnh Diệp							28/04/2023			Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Vũ Quốc Hoàn							28/04/2023			Em ruột
	Nguyễn Lan Anh							28/04/2023			Em dâu
	Vũ Hoàng Anh							28/04/2023			Em ruột
	Nguyễn Tuấn Sơn							28/04/2023			Em rể
	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xuất nhập khẩu An Phú							28/04/2023			Bà Vũ Thu Thủy là người đại diện phần vốn góp tại SeABank
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
13	Lương Duy Đông		Thành viên BKS					15/11/2024		Được bầu tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 15/11/2024	Thành viên BKS
	Nguyễn Thị Huỳnh							15/11/2024			Vợ
	Lương Bích Ngọc							15/11/2024			Con
	Lương Tuấn Tú							15/11/2024			Con
	Nguyễn Thị Phương							15/11/2024			Mẹ đẻ
	Nguyễn Ngọc Kiên							15/11/2024			Bố vợ
	Nguyễn Thị Dũng							15/11/2024			Mẹ vợ
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
14	Lê Quốc Long		Tổng Giám đốc					20/06/2018			Tổng Giám đốc
	Lê Xuân Bàn							20/06/2018			Bố
	Nguyễn Thị Hằng							20/06/2018			Mẹ
	Hoàng Thị Kiều Yến							20/06/2018			Vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
	Lê Hoàng Anh							20/06/2018			Con gái
	Lê Xuân Nam Anh							20/06/2018			Con trai
	Lê Xuân Quốc Anh							20/06/2018			Con trai
	Lê Anh Tuấn							20/06/2018			Em trai
	Châu Thị Mỹ Liễu							20/06/2018			Vợ của em trai
	Lê Khánh Toàn							20/06/2018			Em trai
	Hoàng Phụng Cẩm							20/06/2018			Vợ của em trai
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con của SeABank					03/12/2008			Công ty con của SeABank
	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Từng là Công ty con của SeABank					-	03/02/2025		Từng là Công ty con của SeABank
	Nguyễn Minh Thắng		Từng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF					-	03/02/2025		
	Nguyễn Thị Thu Hương		Từng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF					-	03/02/2025		
	Hoàng Huy Chương		Từng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF					14/12/2023	03/02/2025		
	Là Thị Hiền		Từng cùng là Người đại diện phần vốn góp của SeABank tại PTF					14/12/2023	03/02/2025		
15	Vũ Đình Khoán		Phó Tổng Giám đốc					12/07/2013			
16	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc					01/06/2016			
17	Hoàng Mạnh Phú		Phó Tổng Giám đốc					20/06/2018			
18	Nguyễn Tuấn Cường		Phó Tổng Giám đốc					28/12/2012			
19	Đặng Thu Trang		Phó Tổng Giám đốc					20/01/2020			
20	Nguyễn Hồng Quang		Phó Tổng Giám đốc					23/02/2024			

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
21	Nguyễn Tuấn Anh		Phó Tổng Giám đốc					23/02/2024			
22	Bùi Quốc Hiệu		Phó Tổng Giám đốc					11/01/2025		Bổ nhiệm là PTGD từ ngày 11/01/2025	
23	Lê Thanh Hải		Phó Tổng Giám đốc					11/01/2025		Bổ nhiệm là PTGD từ ngày 11/01/2025	
24	Nguyễn Thị Hoài Phương		Kế toán trưởng					14/07/2017			
25	Công đoàn SeABank Hội sở		Tổ chức chính trị xã hội của công ty đại chúng								

B. Doanh nghiệp và tổ chức sở hữu trên 10% vốn điều lệ

Không có

C. Tổ chức, cá nhân mà trong mỗi quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát (Công ty con, cổ

1	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)		Công ty con					03/12/2008			Công ty con
	Vũ Đình Khoản		Chủ tịch HĐQT SeABank AMC					15/11/2024			
	Nguyễn Thanh Ngọc		Tổng Giám đốc của SeABank AMC					26/05/2025		Bổ nhiệm mới	
2	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện		Tung là Công ty con					22/5/2018	03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	Tung là Công ty con
3	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Sài Gòn		SeABank là cổ đông lớn								SeABank là cổ đông lớn
4	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Vũng Tàu		SeABank là cổ đông lớn								SeABank là cổ đông lớn
5	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Tây Ninh		SeABank từng là cổ đông lớn						11/03/2025	Sáp nhập vào Công ty CP Xăng dầu dầu khí Sài Gòn	SeABank từng là cổ đông lớn

D. Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia

1	Nguyễn Minh Thắng		Đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	
2	Nguyễn Thị Thu Hương		Đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	13/14

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp NSH	Nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với Người nội bộ
3	Lê Quốc Long		Đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	
4	Hoàng Huy Chương		Đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	
5	Là Thị Hiền		Đại diện phần vốn góp của SeABank						03/02/2025	Chuyển nhượng công ty con	
6	Đặng Tùng Sơn		Đại diện phần vốn góp của SeABank								
7	Võ Long Nhi		Đại diện phần vốn góp của SeABank								

Danh sách giao dịch giữa SeaBank với người có liên quan của SeaBank; hoặc giữa SeaBank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeaBank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeaBank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
I.	Lê Văn Tân	Chủ tịch HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng (***): 2,2 triệu đồng - thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng (****): 567 triệu đồng	
	Lê Kiều Anh	Người có liên quan của ông Lê Văn Tân			Thời điểm từ 01/01/2024 - 31/12/2024		- Giao dịch tín dụng: 114,64 triệu đồng - thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng (****): 9,303 triệu đồng	
	Công ty TNHH MTV Đầu Tư Xây Dựng Và Thương Mại Đức Thịnh	Người có liên quan của ông Lê Văn Tân			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng (****): 328,5 triệu đồng	
II.	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: Cho thuê địa điểm.	
	Lê Hữu Báu	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: Cho thuê địa điểm. - Giao dịch phi tín dụng: 18.251,66 triệu đồng	
	Lê Tuấn Anh	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 1.091,88 triệu đồng	
	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 673,16 triệu đồng	
	Tập đoàn BRG - Công ty CP	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 51.171,98 triệu đồng và 1.486,32 USD	
	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025	1219/2024/NQ HĐQT 449/2025/QĐ-CTHĐQT	- Thông qua gói cấp tín dụng trị giá 4.300.000 triệu đồng ngày 26/12/2024 - Giao dịch phi tín dụng: 2.256.658,96 triệu đồng	
	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 1.593.780,99 triệu đồng	
	Công ty TNHH Hoàng Viên Quảng Bá	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 281.598,8 triệu đồng và 976.202,57 USD. - Thuê trông giữ địa điểm	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga (Phó CT Thường trực HĐQT)			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Cho thuê địa điểm - Giao dịch phi tín dụng: 169.392,52 triệu đồng	
III.	Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 552,42 triệu đồng.	
IV.	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 7.752,81 triệu đồng	
	Nguyễn Duy Hùng	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 7.345,77 triệu đồng	
	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: Hạn mức 68 tỷ đồng. - Giao dịch phi tín dụng: 19.076,03 triệu đồng	
	CTCP Vận tải và Thuê tàu (VIETFRACHT)	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 15.257,28 triệu đồng và 27.081,78 USD	
	Công ty CP Thăng Long GTC	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 678.041,3 triệu đồng, 185,07 USD và 326,11 EUR - Cam kết cấp tín dụng: 37.261,38 triệu đồng	
	CTCP Kho vận Vietfracht Hưng Yên	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 14.996,82 triệu đồng	
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 8.746,56 triệu đồng	
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 114.807,75 triệu đồng	
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Cho thuê địa điểm. - Giao dịch phi tín dụng: 9.862,35 triệu đồng và 50.348,33 USD	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc Lâm	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 295,9 triệu đồng	
	Mathew Nevil WELCH				Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 662,08 triệu đồng	
	Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 395 triệu đồng	
V.	Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 453 triệu đồng	
	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhut	Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Cho thuê địa điểm - Giao dịch phi tín dụng: 464,32 triệu đồng	
	Nguyễn Thủy Loan	Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: 962 triệu đồng	
VI.	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: TTD 30 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 227 triệu đồng	
	Võ Anh Thái	Người có liên quan của bà Trần Thị Thanh Thủy			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 205 triệu đồng	
	Võ Thái Dương	Người có liên quan của bà Trần Thị Thanh Thủy			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 203 triệu đồng	
	Võ Trần Thái Trung	Người có liên quan của bà Trần Thị Thanh Thủy			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng: 205 triệu đồng	
	Đặng Phương Linh	Người có liên quan của bà Trần Thị Thanh Thủy			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 666 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
	Nguyễn Mẫn Thúy Tiên	Người có liên quan của bà Trần Thị Thanh Thủy			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 205 triệu đồng	
VII.	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trưởng BKS			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng : Thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng: 4.270,25 triệu đồng	
VIII.	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên BKS			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025			
	Công ty TNHH Thương mại Vương Tiên	Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 532 triệu đồng	
IX.	Nguyễn Thành Luân	Thành viên BKS			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng : Thẻ tín dụng	
	Nguyễn Quỳnh Diệp	Người có liên quan của ông Nguyễn Thành Luân			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 1.407 triệu đồng	
	Trần Thu Hòa	Người có liên quan của ông Nguyễn Thành Luân			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 3.093 triệu đồng	
X.	Vũ Thu Thủy	Thành viên BKS			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng: 60 triệu đồng	
	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xuất nhập khẩu An Phú	Người có liên quan của Bà Vũ Thu Thủy			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 33.510 triệu đồng	
XI.	Lương Duy Đông	Thành viên BKS			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 50 triệu đồng	
XII.	Lê Quốc Long	Tổng giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng: 469 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
	Hoàng Thị Kiều Yên	Người có liên quan của Ông Lê Quốc Long			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 126,53 triệu đồng	
XIII.	Vũ Đình Khoản	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 557 triệu đồng	
	Vũ Trịnh Mỹ Linh	Người có liên quan của ông Vũ Đình Khoản			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 1.785,8 triệu đồng	
XIV.	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng - Giao dịch phi tín dụng: 485 triệu đồng	
	Lương Thị Tinh	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thu Thu Hương			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 8.355,39 triệu đồng	
	Nguyễn Xuân Nam	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thu Thu Hương			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 559 triệu đồng	
	Nguyễn Xuân Phong	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thu Thu Hương			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 7.688,98 triệu đồng	
	Nguyễn Thị Hồng Thơm	Người có liên quan của Bà Nguyễn Thu Thu Hương			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: 2.100 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 2.643,72 triệu đồng	
XV.	Hoàng Mạnh Phú	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 207 triệu đồng	
	Đinh Thị Hạnh	Người có liên quan của Ông Hoàng Mạnh Phú			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 10.147,24 triệu đồng	
	Nguyễn Mông Hùng	Người có liên quan của Ông Hoàng Mạnh Phú			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 339 triệu đồng	
XVI.	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025	335/2024/NQ HĐQT	- Giao dịch tín dụng: 500 triệu đồng - Thẻ tín dụng. Giao dịch phi tín dụng: 1.005,73 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
	Nguyễn Hoàng Văn	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Cường			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 224 triệu đồng	
	Ngô Mộng Hoàn	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Cường			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 1.220,97 triệu đồng	
XVII.	Đặng Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng. - Giao dịch phi tín dụng: 1.432,14 triệu đồng	
XVIII.	Nguyễn Hồng Quang	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 2.702,98 triệu đồng	
	Nguyễn Bảo Ngọc	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hồng Quang			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 2.466,72 triệu đồng	
	Nguyễn Hồ Điện	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hồng Quang			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 596,08 triệu đồng	
	Tạ Thị Thuận	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hồng Quang			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 155 triệu đồng	
	Thành Kim Dung	Người có liên quan của Ông Nguyễn Hồng Quang			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 1.132,94 triệu đồng	
XIX.	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng. - Giao dịch phi tín dụng: 103 triệu đồng	
	Nguyễn Minh Hiền	Người có liên quan của Ông Nguyễn Tuấn Anh			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 12.745,48 triệu đồng	
XX.	Bùi Quốc Hiệu	Phó Tổng Giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 155 triệu đồng	
	Lê Lan Hương	Người có liên quan của Ông Bùi Quốc Hiệu			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 1.098 triệu đồng	
	Đoàn Thị Hồng Dương	Người có liên quan của Ông Bùi Quốc Hiệu			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 4.009,56 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
XXI	Lê Thanh Hải	Phó Tổng giám đốc			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: 153 triệu đồng - Thẻ tín dụng. - Giao dịch phi tín dụng: 308,25 triệu đồng	
	Vương Thị Ngà	Người có liên quan của Ông Lê Thanh Hải			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 1.100 triệu đồng	
	Lô Thị Hồng Hải	Người có liên quan của Ông Lê Thanh Hải			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: Thẻ tín dụng. Giao dịch phi tín dụng: 318,25 triệu đồng	
	Lô Thị Hà	Người có liên quan của Ông Lê Thanh Hải			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 2.242,6 triệu đồng	
XXII.	Nguyễn Thị Hoài Phương	Kế toán trưởng			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 340 triệu đồng	
XXIII.	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản trị công ty			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: 6.440 triệu đồng - Giao dịch thẻ tín dụng	
	Bùi Thị Thu Huyền	Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Tuấn			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: 420 triệu đồng	
	Đinh Thị Chiên	Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Tuấn			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 412 triệu đồng	
XXIV.	Đào Minh Nguyệt	Người phụ trách Quản trị công ty			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: 13.031 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 812,2 triệu đồng và 35.200 USD	
XXV.	Hoàng Tuyết Mai	Người phụ trách Quản trị công ty			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: 7.672 triệu đồng - Giao dịch Thẻ tín dụng: 89,9 triệu đồng - Giao dịch phi tín dụng: 368 triệu đồng	
XXVI.	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)	Công ty con			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch phi tín dụng: 105.199,96 triệu đồng - Thuế địa điểm	
	Đặng Tùng Sơn	Bà diện phần vốn góp của SeABank			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: 1.583 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (**)	Ghi chú
	Vo Long Nhi	Đại diện phần vốn góp của SeABank			Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		- Giao dịch tín dụng: 109,4 triệu đồng - TTD	
XXVII.	Công đoàn SeABank Hội sở				Thời điểm từ 01/01/2025 - 30/06/2025		Nội dung giao dịch tại 30/06/2025 - Tiền gửi: 3.733,83 triệu đồng	

(*) Ngoài những Nghị quyết HĐQT đã nêu, các hợp đồng/giao dịch khác được liệt kê tại Phụ lục này giữa SeABank và các bên có liên quan về việc nhận tiền gửi, cấp tín dụng theo thẻ tín dụng... được thực hiện trên cơ sở Nghị quyết HĐQT số 1918/2020/NQ-HĐQT ngày 08/12/2020, Nghị quyết số 721/2023/NQ-HĐQT và các Nghị quyết/Quyết định khác có liên quan.

(**) Giá trị giao dịch, số lượng giao dịch được xác định tại ngày 30/6/2025

(***) Giao dịch cấp tín dụng bao gồm giao dịch cho vay, chiết khấu, cho thuê tài chính, bảo lãnh ngân hàng, thư tín dụng và các nghiệp vụ cấp tín dụng khác.

(****) Giao dịch phi tín dụng bao gồm nhưng không hạn chế tất cả các giao dịch khác phát sinh với Ngân hàng ngoài giao dịch cấp tín dụng như tiền gửi, mở tài khoản thanh toán, thư chi hộ.

PHỤ LỤC 03

Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Không phát sinh					

Danh sách giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của SeABank

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2024) (*)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Văn Tàn	Chủ tịch HĐQT	10,075,697	0.355%	11,575,697	0.407%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
2	Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	111,583,628	3.936%	117,083,628	4.115%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Mua cổ phiếu
3	Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT	10,518,606	0.371%	11,418,606	0.401%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
4	Mathew Nevil WELCH	Thành viên HĐQT	-	0.000%	100,000	0.004%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
5	Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HĐQT	-	0.000%	100,000	0.004%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
6	Trần Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	196,601	0.007%	266,601	0.009%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
7	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Tướng BKS	1,098,989	0.039%	1,238,989	0.044%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
8	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Thành viên BKS	5,944,737	0.210%	8,009,737	0.282%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
9	Vũ Thu Thủy	Thành viên BKS	-	0.000%	20,000	0.001%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
10	Lương Duy Đông	Thành viên BKS	22,623	0.001%	42,623	0.001%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
11	Lê Quốc Long	Tổng Giám đốc	4,537,635	0.160%	4,947,635	0.174%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thương cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
12	Vũ Đình Khoán	Phó Tổng Giám đốc	1,580,921	0.056%	1,786,521	0.063%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thương cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
13	Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc	3,383,817	0.119%	3,653,817	0.128%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thương cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
14	Hoàng Mạnh Phú	Phó Tổng Giám đốc	1,405,141	0.050%	1,510,141	0.053%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thương cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2024) (*)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
15	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc	1,250,683	0.044%	370,000	0.013%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
16	Đặng Thu Trang	Phó Tổng Giám đốc	500,955	0.018%	265,055	0.009%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
17	Nguyễn Hồng Quang	Phó Tổng Giám đốc	350,317	0.012%	425,317	0.015%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
18	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	230,223	0.008%	275,000	0.010%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
19	Lê Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc	635,101	0.022%	821,101	0.029%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
20	Bùi Quốc Hiệu	Phó Tổng Giám đốc	150,828	0.005%	140,028	0.005%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
21	Nguyễn Thị Hoài Phương	Kế toán trưởng	148,877	0.005%	175,477	0.006%	- Nhận cổ phiếu theo Chương trình Thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024 - Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
22	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản trị công ty	64,456	0.002%	70,006	0.002%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024 - Bán cổ phiếu
23	Đào Minh Nguyệt	Người phụ trách Quản trị công ty	100,404	0.004%	130,404	0.000%	- Mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2024
24	Hoàng Tuyết Mai	Người phụ trách Quản trị công ty	123,645	0.004%	104,045	0.004%	- Bán cổ phiếu

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2024) (*)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2025)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
25	Công đoàn SeABank Hội sở	Tổ chức chính trị xã hội của SeABank	1.135.402	0.040%	233.368	0.008%	- Nhận chuyển nhượng cổ phiếu từ CBNV nghỉ việc có ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng - Chuyển nhượng cổ phiếu cho CBQL theo chương trình thưởng cổ phiếu cho CBQL năm 2024
26	Lê Tuấn Anh	Con trai Bà Nguyễn Thị Nga - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT	48.305.493	1.704%	44.508.366	1.564%	- Bán cổ phiếu
27	Vũ Thị Nga Hằng	Em gái bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh - Thành viên BKS	32.893	0.001%	23.364	0.001%	- Bán cổ phiếu

(*) Đối với các nhân sự mới được bổ nhiệm trong năm, số cổ phiếu đầu kỳ tính từ ngày được bổ nhiệm

PHỤ LỤC 05

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ của SeABank

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
I.	Lê Văn Tân		Chủ tịch HĐQT					11575697	0.407%	
	Lê Văn Nghi							0	0.000%	
	Lê Văn Lễ							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Diễm							0	0.000%	
	Lê Thị Ngoan							0	0.000%	
	Nguyễn Văn Nguyễn							0	0.000%	
	Lê Văn Tiến							0	0.000%	
	Trần Thị Thêm							0	0.000%	
	Lê Văn Tấn							0	0.000%	
	Hoàng Thị Mai							0	0.000%	
	Lê Văn Tân							0	0.000%	
	Trần Thị Bảy							0	0.000%	
	Lê Thị Thêm							0	0.000%	
	Nguyễn Minh Tiến							0	0.000%	
	Lê Thị Miên							0	0.000%	
	Lê Kiều Anh							0	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Lê Bảo Minh							0	0.000%	
	Trần Trung							0	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank							0	0.000%	
	Công Ty TNHH MTV Đầu Tư Xây Dựng Và Thương Mai Đức Thịnh							28280684	0.994%	
II.	Nguyễn Thị Nga		Phó Chủ tịch thường trục HĐQT					117083628	4.115%	
	Lê Hữu Báu							50615266	1.779%	
	Phan Văn Hòa							0	0.000%	
	Nguyễn Châu Huân							0	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Đăng							0	0.000%	
	Đỗ Thị Nhâm							0	0.000%	
	Nguyễn Văn Lộc							0	0.000%	
	Hoàng Thị Mùi							0	0.000%	
	Lê Tuấn Anh							44508366	1.564%	
	Tạ Thị Hồng Yến							0	0.000%	
	Lê Thu Thủy							65646053	2.307%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ							141178983	4.962%	
	Tập đoàn BRG - Công ty CP							0	0.000%	
	Công ty cổ phần Dầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội							0	0.000%	
	Công ty CP Cho thuê máy bay Việt Nam							0	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeaBank							0	0.000%	
	Công ty TNHH Hoàng Viên Quảng Bá							0	0.000%	
	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội							0	0.000%	
III.	Lê Thu Thủy		Phó Chủ tịch HĐQT					65646053	2.307%	
	AMELIA Lê Nguyễn HERMAN							0	0.000%	
	ANTHONY Lê Nguyễn HERMAN							0	0.000%	
	Lê Hữu Báu							50615266	1.779%	
	Nguyễn Thị Nga							117083628	4.115%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Công ty CP Thăng Long GTC							0	0.000%	
	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An							0	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank							0	0.000%	
	CTCP Kho vận Vietfracht Hưng Yên							0	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng							0	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội							0	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh							0	0.000%	
	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc							80775333	2.839%	
V.	Mathew Nevil WELCH		Thành viên HĐQT					100000	0.004%	
	Patricia Bjaaland Welch							0	0.000%	
	Barry Neville Welch							0	0.000%	
	Yvonne Welch							0	0.000%	
	Daniel James Welch							0	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Patrick Welch							0	0.000%	Không có thông tin
	Carrie Golus							0	0.000%	
	Zoe Welch							0	0.000%	
	Asia Dorset Managemnt Pte Ltd – Director							0	0.000%	
	Global Sage Executive Search- Director							0	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý đầu tư Nguyễn Khang							1363143	0.048%	
	Nguyễn Thu Trang							0	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank							0	0.000%	
	Lê Thị Toan							4786800	0.168%	
VI.	Fergus Macdonald Clark		Thành viên độc lập HĐQT					100000	0.004%	
	Gordon Macdonald Clark							0	0.000%	
	James Macdonald Clark							0	0.000%	
	Rebecca Clark							0	0.000%	
	Hiệp hội tín dụng Lewisham Plus							0	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Kingfisher Advisory Limited							0	0.000%	
	Financial Markets - GBRW Limited							0	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)							0	0.000%	
	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuê							111638247	3.924%	
	Nguyễn Thúy Loan							0	0.000%	
VII.	Matthew Sander Hosford		Thành viên độc lập HĐQT					0	0.000%	
	HOSFORD Stacilee Ford							0	0.000%	
	HOSFORD Tyler Matthew							0	0.000%	
	HOSFORD Ian Daniel							0	0.000%	
	HOSFORD Megan Anne							0	0.000%	
	Hamill Donna Cha							0	0.000%	
	HOSFORD Gregory Sander							0	0.000%	Không có thông tin
	HOSFORD Marsha B							0	0.000%	Không có thông tin
	JaneAnn							0	0.000%	Không có thông tin

[illegible]

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Võ Thái Dương							0	0.000%	
	Võ Trần Thái Trung							0	0.000%	
	Công ty cổ phần đầu tư TDG Global							0	0.000%	
	Đặng Phương Linh							0	0.000%	
	Nguyễn Mẫn Thùy Tiên							0	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)							0	0.000%	
IX.	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Trưởng BKS					1238989	0.044%	
	Nguyễn Đình Trường							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Tích							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Huy Thu							0	0.000%	
	Nguyễn Quỳnh Lâm							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Tuyết Nhưng							0	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Phan Hải Uyên Chi							0	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Huyền							0	0.000%	
	Nguyễn Huy Hùng							0	0.000%	
	Lê Thị Phán							0	0.000%	
	Hoàng Mạnh Tương							0	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank							0	0.000%	
X.	Vũ Thị Ngọc Quỳnh		Thành viên BKS					8009737	0.282%	
	Phan Vĩnh Quang							0	0.000%	
	Vũ Đình Đô							0	0.000%	
	Phan Bá Việt							0	0.000%	
	Phan Vũ Quỳnh Trang							0	0.000%	
	Vũ Thị Nga Hằng							23364	0.001%	

[illegible]

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Công ty TNHH thương mại dầu tư và xuất nhập khẩu An Phú							98108451	3.448%	
XIII.	Lương Duy Đông		Thành viên BKS					42623	0.001%	
	Nguyễn Thị Huỳnh							0	0.000%	
	Lương Bích Ngọc							0	0.000%	
	Lương Tuấn Tú							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Phương							0	0.000%	
	Nguyễn Ngọc Riền							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Dũng							0	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank							0	0.000%	
XIV	Lê Quốc Long		Tổng Giám đốc					4947635	0.174%	
	Lê Xuân Bàn							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Hằng							0	0.000%	
	Hoàng Thị Kiều Yến							0	0.000%	
	Lê Hoàng Anh							0	0.000%	
	Lê Xuân Nam Anh							0	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Lê Xuân Quốc Anh							0	0.000%	
	Lê Anh Tuấn							0	0.000%	
	Châu Thị Mỹ Liễu							0	0.000%	
	Lê Khánh Toàn							0	0.000%	
	Hoàng Phụng Cẩm							0	0.000%	
	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank							0	0.000%	
	Nguyễn Minh Thắng							121212	0.004%	
	Nguyễn Thị Thu Hương							3653817	0.128%	
	Hoàng Huy Chương							241629	0.008%	
	Lã Thị Hiền							225175	0.008%	
XV	Vũ Đình Khoán		Phó Tổng Giám đốc					1786521	0.063%	
	Trịnh Thị Thu Hà							0	0.000%	
	Vũ Trịnh Mỹ Linh							0	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Vũ Trinh Hồng Đức							0	0.000%	
	Vũ Thị Khuyến							0	0.000%	Cư trú tại CHLB Đức
	Vũ Thị Khoan							0	0.000%	Cư trú tại CHLB Đức
	Hoàng Hải Phong							0	0.000%	Cư trú tại CHLB Đức
	Trịnh Bá Tưu							0	0.000%	
	Phạm Thị Hồng Diệp							0	0.000%	
	Nguyễn Trọng Hùng							0	0.000%	
	Công ty TNHH MTV Quản lý và Khai thác Tài sản SeABank (SeABank AMC)							0	0.000%	
XVI	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc					3653817	0.128%	
	Lương Thị Tinh							0	0.000%	
	Nguyễn Xuân Nam							0	0.000%	
	Nguyễn Xuân Phong							0	0.000%	
	Nguyễn Xuân Việt An							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Hồng Thom							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Thanh Tâm							0	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Mộng Hùng							0	0.000%	
XVII	Nguyễn Tuấn I. Cường		Phó Tổng Giám đốc					370000	0.013%	
	Nguyễn Hoàng Vân							0	0.000%	
	Nguyễn Văn Khanh							0	0.000%	
	Nguyễn Kim Thanh							0	0.000%	Sinh sống tại Hà Nội
	Nguyễn Ngọc Bảo							0	0.000%	Sinh sống tại Hà Nội
	Nguyễn Hoàng							0	0.000%	
	Ngô Mộng Hoàn							0	0.000%	
XIX.	Đặng Thu Trang		Phó Tổng Giám đốc					265055	0.009%	
	Đặng Vũ Gian							0	0.000%	
	Nguyễn Bích Hải							0	0.000%	
	Vũ Trang Linh							0	0.000%	
	Vũ Khánh Chi							0	0.000%	
	Đặng Vũ Tuấn							0	0.000%	
	Lê Thị Quyên							0	0.000%	
XX.	Nguyễn Hồng Quang		Phó Tổng Giám đốc					425317	0.015%	
	Nguyễn Bảo Ngọc							0	0.000%	

[illegible]

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Thị Hoa							0	0.000%	
	Nguyễn Trung Hiếu							0	0.000%	
XXII	Bùi Quốc Hiệu		Phó Tổng Giám đốc					140028	0.005%	
	Bùi Ngọc Thông							0	0.000%	
	Giang Thị Bảy							0	0.000%	
	Lê Lan Hương							0	0.000%	
	Đỗ Lê Minh Hoàng							0	0.000%	
	Bùi Hữu Quang							0	0.000%	Còn nhỏ
	Bùi Hữu Nhân							0	0.000%	Còn nhỏ
	Bùi Quang Minh							0	0.000%	Còn nhỏ
	Trần Giảng Khanh							0	0.000%	
	Bùi Văn Tuyên							0	0.000%	
	Đoàn Thị Hồng Dương							0	0.000%	
	Bùi Thị Kim Quy							0	0.000%	
	Hoàng Văn Hải							0	0.000%	
	Bùi Trọng Hiền							0	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Lê Thị Phương Mai							0	0.000%	
XXIII I	Lê Thanh Hải		Phó Tổng Giám đốc					821101	0.029%	
	Vương Thị Ngà							0	0.000%	
	Lò Thị Hồng Hải							0	0.000%	
	Lê Khánh Linh							0	0.000%	
	Lê Phương Linh							0	0.000%	
	Lê Mỹ Linh							0	0.000%	Còn nhỏ
	Lê Thị Thanh Hà							0	0.000%	
	Nguyễn Khắc Phương							0	0.000%	
	Nguyễn Thị Tính							0	0.000%	
	Nguyễn Thanh Du							0	0.000%	
	Lò Xuân Luyện							0	0.000%	
	Vì Thị Duyên							0	0.000%	
XIV.	Nguyễn Thị Hoài Phường		Kế toán trưởng					175477	0.006%	
	Nguyễn Văn Toái							0	0.000%	
	Nguyễn Đức Dũng							0	0.000%	
	Đào Phương Hoa							0	0.000%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Đinh Văn Khang							0	0.000%	
	Đinh Trung Hải							0	0.000%	Còn nhỏ
	Đinh Hoàng Thắng							0	0.000%	Còn nhỏ
	Đinh Văn Thâm							0	0.000%	
	Phạm Thị Lỗi							0	0.000%	
XXV	Vũ Quốc Tuấn		Người phụ trách Quản trị công ty					70006	0.002%	
	Bùi Thị Thu Huyền							0	0.000%	
	Vũ Phương Anh							0	0.000%	
	Vũ Vân Anh							0	0.000%	Còn nhỏ
	Lê Thị Đăng							0	0.000%	
	Vũ Thanh Thủy							0	0.000%	
	Vũ Thanh Bình							0	0.000%	
	Đinh Thị Chiến							0	0.000%	
	Nguyễn Thanh Cường							0	0.000%	

[illegible]

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Ngân hàng (nếu có)	Số CCCD/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
	Nguyễn Thị Doanh							0	0.000%	
	Ngô Thảo Trang							0	0.000%	Còn nhỏ
	Ngô Vân Trang							0	0.000%	Còn nhỏ
	Ngô Diệu Trang							0	0.000%	Còn nhỏ
	Hoàng Ngọc Bích							0	0.000%	
	Hoàng Quốc Anh							0	0.000%	
	Nguyễn Việt Văn Linh							0	0.000%	
	Vũ Ngọc Kim Ngân							0	0.000%	

